

# NGÀY NAY

NĂM THỨ HAI SỐ 90

CHỦ NHẬT 19 DÉCEMBRE 1987

## THẮNG TRẬN HAY BẠI TRẬN ?



# Nhà thuốc LÊ HUY PHẠCH HANOI-TONKIN

Lê-Huy-Phach là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-Huy-Phach đều mau khỏi cả.

Lê-Huy-Phach là một nhà thuốc có thực học, — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn *Nam Nữ Bảo Toàn* đã được Hàn Lâm viện Khoa-học bén Pháp (*Académie des sciences*) công nhận và các báo chí Tây Nam khaiển khích / (*Nam nữ bảo toàn* đã in lần thứ hai, giá 0p.60 — ở xe gửi thêm 0p.20 làm cước gửi (tất cả 0p.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được. — gửi « Sinh hóa giang ngan » hết 0p.95).

Sách biếu không — « Bảo Vệ Gia Định » là một bộ sách viết công phu, gồm có 6 quyển : 1e) Bệnh nguyên : nói rõ những nguyên bệnh vì dân mà có ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục : nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiểu nhi kinh giản : những bệnh em, sài... của trẻ — 4e) Phong tinh căn bệnh nói rõ những bệnh phong tinh — 5e) Ngũ lao căn bệnh : các bệnh ho, khái huyết, sài, xuyễn, súc, lao... 6e) Bài trừ mục thống : các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rât hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hồi sin tại nhà thuốc hoặc các đại lý ở xa gửi 0p.60 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

## Vạn Năng Linh Bồ

Thứ thuốc này rất hay, bồ cho các cơ thể người ta rất mau chóng. « Di bô tinh huyết », « bồ ngã tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồ bô cho tinh huyết người ta, tức là thứ thuốc này dùng những cơ thể của loài vật như: gân hươu, cao ban long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế hòa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý.. làm thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế kỷ thứ 20 này, tồn linh thần, bao vật chất, điện-khí nhiều. Nên đời nay, ít người tuân thủ hàng đói xưa thì có « nội thương nhân ngoại » càng dễ lâm. Không những thế mà lại còn tim óc cạnh tranh.. biết bao nhiêu cơ nó làm hại sức khỏe của chúng ta... Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này thanh bình tráng kiện, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn nooo ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tự lực quá độc, tồn hại đến sức khỏe và tinh thần : người hoi hem, hau mòn sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tinh thần hốt hoảng, bần thần, hay đánh trống ngực, tim gan thấp thỏ.. Người ốm mới khỏi, các cu già sức lực yếu suy.. dùng thuốc Vạn-năng-linh-bồ này bồi bổ, sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mời-sinhra. Bất cứ già trẻ, lớn, bé, đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mồi mệt.. dùng thuốc này công hiệu là lùng, sức khỏe thấy ngay, giá 1\$00.

## Đàn-bà bắt điều kinh

Hành kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết lìm, nhợt.. tức là kém huyết mà mắc bệnh kinh bắt điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng: vàng đầu, ủ tai, mỏi xương sống và hàn kinh, có khi đau bụng nòi hòn nữa !

Điều kinh chung ngọt số 80 giá 1\$50 : Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bắt điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mòn có thai.

Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1\$00 : Riêng dùng cho các cô. Dùng thuốc này kinh-nguyệt điều hòa, đỡ da thâm thịt, khỏe mạnh luôn luôn.

## Bồ-phê trừ lao

Phê là cơ quan rất hè trọng, luôn luôn thở húi, không thể nghỉ được một phút nào, thi những khứ thở hit không đều, nóng phê, bức hơi, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phê được đều hòa. Phê yếu sinh ra những bệnh: khai, thấu, súc, xuyễn, khái huyết, lao, sán.. rất là nguy hiểm !

Thuốc Bồ-phê trừ lao Lê-Huy-Phach số 89 giá hộp lớn 1p.00, hộp nhỏ 0p.60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phê, mau khỏi lắm. Sát cứ già trẻ lở bẹ có các bệnh ở phê dùng thuốc Bồ-phê trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khái huyết, khặc huyết (khác nhau ra máu) — Khỏi bệnh xuyễn, súc (khó thở, tức hơi) — khỏi bệnh hàn — khỏi bệnh ho đờm — khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh sao phê.

## Nhà thuốc LÊ-HUY-PHẠCH — Hanoi, Tonkin

1er Janvier 1938 nhà thuốc Lê-Huy-Phach sẽ dọn lên 19 Boulevard Gia-long và 40 boulevard Rollandes Hanoi  
ĐẠI LÝ CÁC NƠI : Haiphong : Nám-tần, 100 Bonnal. Namdinhh : Việt-long, 28 Rue Champeaux. Thalbinh : Minh-Dức, 97 Jules Piquet. Haiduong : Phú Văn, 3 phố Kho Bạc. Ninhbinh : Ich-tri, 41 Rue du Marché Baeninh : Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-An. Hongay : Hoàng-dao-Quý, 5 Théâtres. Yênbay : Thiên Tinh đường, 11 Av. de la Gare. Cao-bằng : Lưu-đức-Vy, 24 Gallient. Phú-Lý : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phú-Lương, 8 Amiral Courbet. Lạng-sơn, Lý-xuân-Quý 10 bis rue du Sel. Thành-hóa : Thái-Lai, 6 GrandRue. Vinh : Sinh-Huy, 59 Phố Ga. Huế : Văn-Hòa, 29 Paul Bert. Qui-nhơn : Trần-văn-Thắng, Avenue Khải-định. Nha-trang : Nguyễn-dinh-Tuyênn. Tuy-hòa : Thành-Tâm. Phan-rang Bazar Từ-son Phanri : Ich công lhung cuộc. Dalat : Nam-nam được phòng Quảng-Ngãi : Lời Hung Route Coloniale. Falfoo : Châu-Liên, 228 Pont Japonais. Phnom Penh : Huýab-Trí, 15 Rue Obier. Kampot : Bazaar Song-Dông. Thatkhet : Maison Chung-Ky và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại lý cả... Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM CƯỜNG THU XA

## Lưỡng nghi bồ thận

dã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bão chế rât công phu, có vị phổi làm phơi hàng tháng để lấy pương-khí; có vị phổi chân-xuống đất đóng 100 ngày để lấy thô khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được sinh khí cõi tinh, và đặc nhất là vị hải-cửu-thận. Thận là cơ quan bộ trọng cho sự sinh pục đàn ông. Thận suy sinh nhiều chưng làm kém đường sinh dục.

Bại thận : đau lưng, vàng đầu, rung tóc, ủ tai, mờ mắt, tiêu tiện vàng.

Trong bất thường, lười thường mồi mệt.

Di-tinh : Khi cường dương, không cử lúc nào, tinh-khí không kiên

được mà tiết ra.

Mộng-tinh : Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cũng ra.

Hoat-tinh : Tình khí không kiên, khi giao hợp tình khí ra mau quá.

Tinh-khí bắt sạ nhập tử-cung : Tình khí loáng, ra rì rì, không bắn vào tử cung.

Lịt-dương : Gần đắc bà mà dương không cường được.

Sau khi khỏi bệnh phong tinh, đau lưng, rung tóc, chảy nước mắt ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lưỡng nghi bồ thận » số 20 của Lê-Huy-Phach đều khỏi cả. Giá 1.p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn vạn người có bệnh ở thận

## Lậu, Giang mai

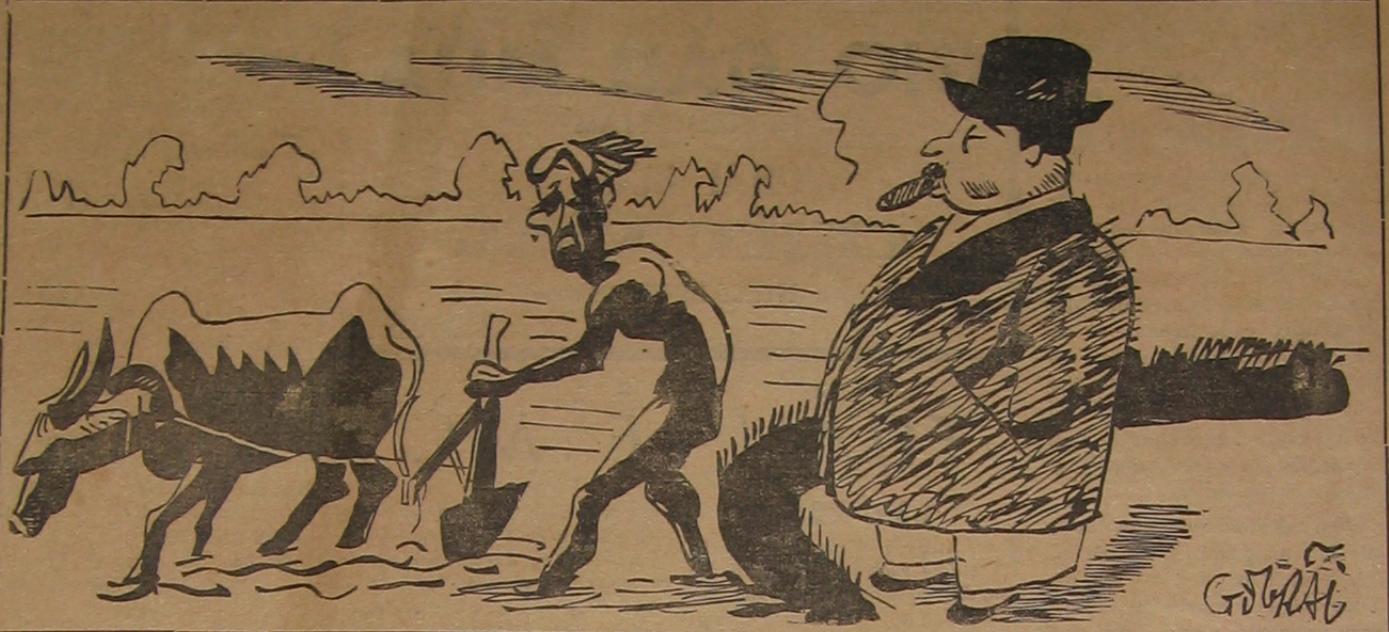
Uống thuốc Lê-Huy-Phach khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70 giá 0p.60 (thuốc lậu) khỏi rât nhanh các bệnh Lậu mót mắc : tức, buốt, dài rát, nóng bàng quang, ra mủ nhiều, it, vàng, xanh. Lậu chuyên trị mủ số 10 giá 0p.50 : Bệnh lậu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần.. đã chữa chạy đủ các thứ thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều dù ít, uống « Lậu mủ » số 10 của Lê-Huy-Phach nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay làm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18 giá 1p.00 : Lở loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khế, pha lỗ khắp người, lèn hạch lèn soái, đau xương đau tủy, mót mắc hay đê-jun, nặng hay nhẹ, uống Giang-Mai số 18 của Lê-Huy-Phach khỏi hẳn. Tuyệt trùng số 12 giá 0p.60 Lậu, Giang-Mai chua tuyệt nọc, tiêu tiện trong dục bất thường, có dày, có cặn, nhồi nhói ở trong đường tiêu tiện. Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình nau bệnh phục phát. Qui-dầu trời, dò, bắp thịt rụt, ngoài da thường mọc những mụn nhọt sáu đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rung tóc, mờ mắt, ủ tai, đau lưng, hoặc di-tinh, mộng tinh.

Uống Tuyệt trùng số 12 này lăn với bồ Ngũ-tang số 22 giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khéo ngọt. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thể cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng !



— Thuế thân của tôi tăng lên những năm mươi đồng, mà thuế của anh lại được rút xuống một đồng, vậy anh phải làm bù lại cho tôi chỗ tôi chịu thiệt.

## THUỘC ĐỊA PHÁP

**N**GÀY xưa, bời « Thuộc địa khé ước », thuộc địa không cần đến một chế độ quan thuế nào. Vì thuộc địa chỉ có quyền mua và bán với mẫu quốc mà thôi, thuộc địa chỉ là một cái máy làm lợi riêng cho nhà xuất sản của mẫu quốc.

Nay chính sách quá ư ích kỷ của mẫu quốc không còn công nhiên sống được nữa. Nó bị một phong trào rất mạnh đạp đổ. Nhưng nó vẫn sống, sống dưới một lằn áo khoác, sống dằng sau cái chế độ quan thuế hiện hành ở thuộc địa Pháp, chế độ đồng hóa.

Muốn làm đẹp lòng những nhà kinh doanh thương mại của mẫu quốc, Nghị viện Pháp đã nắn ra được một đạo luật lập nên cái chế độ vô lý kia, đạo luật ngày 11-1-1892. Thuộc địa Pháp nào cũng vậy, dẫu tình thế không một ly giống tình thế của mẫu quốc, dẫu cách xa mẫu quốc đến hàng vạn dặm, cũng đều một loạt chịu chung cái chế độ quan thuế thi hành ở bên Pháp.

Theo đạo luật vừa kể, thuộc địa chia ra làm hai hạng. Một hạng được tự trị về mặt quan thuế. Nhưng đó là số ít, và cũng chỉ do sự bắt buộc mà có. thí dụ như mấy tỉnh Annam thuộc địa Pháp giải giác ở trong thuộc địa Anh. Lại thí dụ như ở mấy xứ ở Tây Phi châu, chính sách đồng hóa không thi hành được vì có những lờ hòa ước quốc tế quyết định sự buôn bán tự do.

## CHE ĐỘ QUAN THUE

Ngoài ra, thuộc địa Pháp đều dùng chế độ quan thuế của mẫu quốc. Những hàng hóa của nước Pháp đem bán đều không chịu thuế thương chánh, dẫu tàu Pháp hay tàu ngoại quốc cướp đến cũng vậy. Hàng hóa của thuộc địa Pháp khác đem tới cũng được hưởng sự sung sướng ấy. Trái lại, hàng hóa của nước ngoài đem đến thuộc địa phải trả một số tiền thuế ngang với tiền thuế nhập cảng vào Pháp.

Còn hàng hóa của thuộc địa đem bán sang Pháp: đúng lý ra, thì hàng hóa ấy cũng được miễn thuế thương chánh. Nhưng nếu làm như vậy, thì thiệt cho công quỹ của mẫu quốc mỗi năm hàng triệu bạc, nên cho tay này, họ lấy về tay khác. Bỏ thuế nhập cảng, họ liệt hàng hóa vào một hàng riêng, rồi họ bắt trả một số tiền thuế khá nặng. Hơn nữa, những sản vật nào có thể tranh dành thị trường với sản vật Pháp, họ lại định mỗi năm một số hạn không thể vượt.

Với cái chế độ khắc nghiệt ấy, các thuộc địa không thể trở nên phát đạt về mặt kinh tế được. Trái lại, dần dần bị truy lục, suy vong.

Những nhà ai quốc bên Pháp, những người đặt hi vọng vào đế quốc chủ nghĩa, không muốn nhìn thấy thực tế chân nắn ấy, chỉ nghĩ đến phương pháp tăng thêm giấy liên lạc về mặt thương

mại để giáng buộc thuộc địa với mẫu quốc. Họ chỉ nghĩ một cách thiên can rằng đi khai thác thuộc địa, là tìm nơi tiêu thụ hàng hóa cho mẫu quốc, mà muốn vậy, không có thể dễ thuộc địa tự do buôn bán được, vì nếu để họ tự do, thì họ thông thương với nước ngoài hết, mẫu quốc rút cục lại chịu tổn công của đế người khác hưởng. Vì vậy họ mới dùng đến các chế độ quan thuế đồng hóa.

Nhưng, chế độ ấy chỉ riêng lợi cho một số ít nhà kinh doanh ở Pháp mà thôi. Trái lại, toàn thể nhân dân thuộc địa bị thiệt thòi. Nhất là khi họ ở xa mẫu quốc hàng vạn dặm. Đặt thuế thương chánh thật cao để họ không mua được hàng hóa xuất sản ở các nước láng giềng của họ, và để bắt họ phải mua theo một giá rất đắt những hàng hóa xuất sản ở mẫu quốc, là bắt họ bỏ một thị trường gần gũi, đi tìm một thị trường xa xôi. Tức là làm cho giá sinh hoạt của họ đắt đỏ một cách vô ích, tức là đi ngược với luật thiên nhiên trong việc thông thương. Sinh hoạt đắt đỏ, lẽ tự nhiên là nhân dân sống một cách khó khăn, trả thuế khóa một cách cực nhọc. Thuộc địa đã nghèo nàn, lại dồn mãi vào con đường nghèo nàn.

Đã vậy, sản vật của thuộc địa lại bị nhiều nơi thiệt thòi. Đến sang các nước láng giềng để bán

lẽ tự nhiên các nước này cũng theo gương Pháp, đánh quan thuế thật cao để theo lối « ăn miếng trả miếng » của người đời. Số tiền quan thuế ấy, các nhà sản xuất ở thuộc địa dành dồn lòng mà chịu. Còn đem sản vật sang Pháp thì thâm hoặc có thể tranh thị trường của hàng hóa Pháp được, mẫu quốc cũng không để cho yên. Rút cục lại, đi đến đâu cũng thiệt thòi : lẽ tự nhiên là sự suy vong bày đến trước mắt.

Có người viện Đông-dương ra mà bảo rằng Đông-dương là một thuộc địa bị ép dưới cái chế độ đồng hóa đấy, có suy vong đâu, vẫn một ngày một mở mang phát đạt. Họ biết đâu rằng nếu không ở trong cái chế độ ấy, Đông-dương còn mở mang nhiều hơn nữa. Họ biết đâu rằng Đông-Dương thịnh vượng không phải vì cái chính sách ích kỷ kia, mà nhờ ở thị trường ngay trong xứ : chính người Annam lại tiêu thụ hàng hóa của người Annam nhiều nhất. Xứ Madagascar chẳng hạn không có thị trường trong xứ nên từ lúc đặt chế độ đồng hóa, xứ ấy tình cảnh càng ngày càng khốn đốn. Vài Pháp đã tranh được thị trường của vải Anh ở đây, nhưng công quỹ đã bị hao hụt, và giá sinh hoạt đã tăng lên một cách đặc biệt. Người ta tính ra rằng số tiền lãi của các nhà bán vải Pháp, nếu thuộc địa trích công quỹ một số ngang đem biếu không, đẽ được ở ngoài cái chế độ đồng hóa thì

họ còn có lợi hơn nhiều.

Đem quan thuế béo Pháp sang thuộc địa di hại cho thuộc địa đã dành, việc ấy lại còn là một việc vô nghĩa nữa. Quan thuế béo Pháp, là đặc riêng cho Pháp, theo tình thế riêng của nước Pháp, nay lấy nó để áp dụng vào thuộc địa, thì có khác gì đem chiếc áo cũ của người này mặc cho người khác, tài nào mà không ngán gẫu với lại dài tay.

Xem như vậy, dưới chế độ quan thuế đồng hóa, thuộc địa càng ngày càng nghèo, và sự nghèo nàn ấy không những có hại cho thuộc địa, mà cả cho mảnh đất nước nữa. Áp dụng chế độ ấy, thật chẳng khác gì anh chàng giết con gà để chứng vàng, thiệt cả nước lắn cát.

Vậy, một điều nhân dân thuộc địa đều mong mỏi, là sự bãi bỏ chính sách quá ích kỷ kia đi. Thay vào, hoặc có thể theo chính sách tự trị của người Anh, cho thuộc địa quyền tự đặt lấy một chế độ quan thuế riêng để bảo vệ lấy kỹ nghệ mới phôi thai trong xứ, hoặc không thì mở chung quan cảng cho ai nấy thông thương được tự do, để cho dân thuộc địa được dùng hàng hóa theo một giá rẻ nhất. Theo phương pháp trên, sẽ có lợi cho các nhà xuất sỉ ở thuộc địa, theo phương pháp thứ hai thì có lợi cho các người tiêu thụ hàng hóa, trái lại, theo chế độ quan thuế đồng hóa, thì không có lợi cho ai cả, chỉ có hại.

Hoàng Đạo

### Cùng các bạn đăng quảng cáo

Bản báo đương sáu số tháng xuân năm Mậu Dần (số 1), vì có nhiều bài vở, tranh ảnh, nên số trang rành riêng cho việc đăng quảng cáo trong số đó rất hạn chế. Vậy những bạn nào, hiện đương đăng mà muốn đăng to thêm, hay chưa đăng mà muốn đăng riêng vào số Tết, xin mời đến ngay tòa báo thương lượng và giữ chỗ.

Hạn nhận đăng quảng cáo vào số Tết đến 25 Décembre là cùng.

Nguyễn Trọng Trac  
80 Grand Bouddha

Cần xuất bản bằng tiếng  
LĂNG SA  
MỘT NGƯỜI ANNAM  
rất  
THƯƠNG NƯỚC MÌNH  
lại hoan nghênh Đại-Pháp:  
Lịch sử ông  
PHAN THANH GIĂNG  
của  
LÊ THÀNH TƯỞNG viết  
Có quan Thống Sứ  
YVES CHATEL viết tựa

SẮP CÓ BÁN

# GIÓ ĐẦU MÙA

của THẠCH-LAM

## HAI BUỒI

### CHIỀU VÀNG

của NHẤT-LINH (in thêm)

ĐỜI NAY

## TUẦN LỄ MỘT

### LÀM XÂU

**LÀM XÂU** là cái rót lại của chế độ cưỡng bách lao động thời đế man, diều đó ai nấy đều rõ. Vậy mà nó còn sống một cách đường hoàng ở Trung Quốc, dưới quyền một vị Hoàng đế đã cất công sang tận Pháp để học lối tinh túy của sự văn minh. Từ Tiếng Dân trong số báo ngày 11-12-37 lại dâng lời than phiền của dân phủ Tuy-hoa tỉnh Phù-yên, bị bắt đi xâu đập đập Đồng Cam... trong khi nước lụt phá hại lúa mì của họ. Thành ra họ bị cái nạn luân môilúc. Rõ ràng bị lụt, họ lèn «làm xâu» ở đập Đồng Cam lại bị sống trong sự thiêu khổ không thể tưởng tượng được. Nơi «làm xâu» là một nơi nước đục, vây mà dân chính phủ sức đến làm việc không được lấy nóc nhà mà tránh mưa nắng, đánh phải nằm bò nằm bụi, nên bị nhiễm độc và sinh ra ốm đau rất nhiều. Thân thể họ rõ ràng không bằng một con vật. Con vật còn được nâng niu, chiều mến, còn họ, là người đầy, nhưng không được coi là người nữa.

Đức Bảo-Đại có tiếng là một ông vua mến binh dân, vây thiết tưởng ngài cũng nên từ sự cải cách lối lạy di sang những cuộc cải cách về xã hội, nghĩ đến thàn dân và cương quyết ký một đạo dụ bỏ cái chế độ cũ thời «làm xâu» đi cho thiên hạ biết rằng miền Trung sắp sửa di vào con đường cải cách, con đường tiến bộ.

### TIỀU CÔNG NGHỆ

ÔNG Thống-sứ Châtel, bàn về vấn đề tiểu công nghệ ở xứ này, có nói rằng kỹ nghệ già đình cần phải là nghề lao trai của các nhà nông. Vì vậy nên ông đã đề ý đến việc chấn chỉnh những kỹ nghệ ùng và nhất là đến việc tìm thị trường ở nước ngoài.

Hiện giờ, hỏa vật của kỹ nghệ là đem bán: ngoại quốc bị một điều trở ngại: lẻ óa vật không được đưa, khi xáu, i lốt thất thường. Nguyễn nhân là: nh bắt cần, tinh cầu thả của nhiều lợt. Có lẽ là vì họ cần phải là: Yêu cầu mới mong dù sống nên họ đang có thời giờ nán nốt cần thay đổi du-troc. Có lẽ là vì nhân công quá đắt.

Dẫu sa hờ tiếng không tốt òng đã làm hại sên-đi-a vật của ta ở nước ngoài rất Route, cả ở Pháp nữa cũng vậy. Muốn khép tiếng tốt lại, ông Thống sứ định mở một cơ quan riêng

mục đích là coi sóc xem xét những hóa vật đem xuất cảng xem có đúng với mẫu không. Khi nào hóa vật tốt, cơ quan sẽ cấp cho một tờ giấy chứng nhận, để đến lúc đem bán cho ngoài quốc người ta có đảm bảo chắc chắn.

Đó là một ý kiến hay. Mong rằng chính phủ không cho thế là tự mãn, và mỗi ngày lại tìm một phương pháp mới để làm tăng giá trị của hỏa vật trong nước: bảo vệ những nhà kỹ nghệ một cách sốt sắng, đặt giải thưởng khuyến khích những người xuất cảng những hàng tốt và khuyến khích những người thợ giỏi, những nhà phát minh...

Muốn là được. Chính phủ nên hết lòng làm cho kỹ nghệ trở nên thịnh vượng, trường thê nào cũng đạt được mục đích.

### PHÒNG THỦ THUỘC BỊA

ÔNG Tông trưởng bộ Thuộc địa Moutel gần đây có tuyên bố với các nhà báo về phương pháp phòng thủ các thuộc địa pháp.

Ông cho rằng có hai kế hoạch khả dĩ theo. Một là thuộc địa cứ trông vào sức mạnh của binh bị quân nhưng của Mẫu quốc. Hai là ở mỗi thuộc địa có sự phòng thủ riêng. Theo ý ông, thì kế hoạch thứ hai này có lợi hơn.

Có lẽ vì vậy, nên ở miền Bắc Đồng dương độ này có nhiều cuộc dayet binh lớn. Pháo dài xây lên ở nhiều nơi, lầu chiến cũng riết chơi nhiều chỗ.

Song những lực lượng hiện có không thể nào đủ để ngăn chống với sự sâm chiếm bất thắn của một cường quốc hay tiêu quốc nào ở Á đông. Hai chiếc máy bay Farman, dãy có vẻ hùng tráng, không đủ tài để địch với hai mươi chiếc máy bay nhỏ và nhanh như chiếc Thần Phong. Còn quân đội về mặt thủy hay mặt bộ, cũng còn rất ít.

Vậy sự phòng thủ Đồng dương, giải quyết cho chủ đảo, thì phải nghĩ đến việc lập hẳn ra một đạo quân người bản xứ, phải nghĩ đến việc cưỡng bách dân quân ở thuộc địa. Nhân dân bản xứ sẽ gắng lòng tư bênh vực lối đất nước họ, nhất là khi nào họ thang ở dưới quyền thống tư của nước Pháp, họ được sống trong một lòn không khí tự do.

Hoàng Đạo

### GIÚP DÂN BỊ LỤT

Những ông:

M. M. Đào tuấn Lý, Phạm văn Khiêm, Trần phúc Chiêu, Trần văn Kip, Nguyễn văn Nhân, Từ văn Bình, Hồ văn Tịnh, Đồng trung Tâm, Hoàng đình Mậu, Trần văn Hưởng, Nguyễn văn Đoan, Nguyễn văn Nhâm, Trần ba Bát, Nguyễn văn Phúc, Trần đình Tá, Nguyễn Văn Thầy, Nguyễn doãn Đắc, Nguyễn văn Tuyết, Ng. trọng Chính, Ng. thế Hậu, Ng. văn Cố, Ng. văn Bảy, Nguyễn Thuyết, Lý Bảy, Nguyễn Nê, Trần Lý, Chính, Lê duy Ấn, Lê dũng Ty, Nguyễn văn Phong, Luật, Tư, Lê duy Biểu, Lê đức Chuyên, Trần văn Quý, Lê văn Phú, Ng. văn Hỷ, Ng. duy Phan, Phạm văn Bốc, Bùi văn Phát, Ba Ben, Ng. ngọc Hàm, Đỗ văn Sung, Trần hưng Đạm, Trần đình Đức, Bùi hữu Vang (ở Marseille). 10p.00

Ông Trần ngọc Ngài và sở Công Chánh Savannaket . . . . 22p.42  
Ba ông vò danh ở Phontiou (Laos) . . . . 8p.00

Chúng tôi nhận được của các bạn có tên dưới đây một cái mandat international số 61 một số tiền là 10p.80 nhờ Ánh Sáng đóng gạo phát cho nan dân :

M. M. Phạm văn Xinh, Bùi văn Em Trần văn Phùng, Nguyễn đức Uy, Quảng Bình, Trần văn Khắc, Trương vĩnh Kỳ, Trần đình Vọng, Lê ái Cảnh à Si-kiang.

Đỗ chí Năng Y-si Siem réap 3p.00  
Nguyễn minh Tự Canthor 9p.00  
Bà Phạm ngọc Quát (Phan thiết) 1p.00  
Võ danh (Phan thiết) 1p.00  
Cô N. T. do bạn Ta khiêu ở Quảng-Ngãi gửi tới 2p.00  
Lê thị Ngọc Anh Quảng-nam 1p.00

Chúng tôi xin có lời cảm ơn các bạn.

Từ nay xin các bạn gửi thẳng tới phủ Thống-sứ Bắc-kỳ những số tiền quyên giúp nạn dân

ĐOÀN ÁNH SÁNG

### Thuê nhà

Đoàn Ánh Sáng cần thuê một ngôi nhà ở giữa thành phố Hanoi để làm hội quán.

Cần là nhà có gác và có công bên

giá tiền từ 25 đến 27p. một tháng.

Xin mách giúp ở tòa báo N.N.

Đoàn Ánh Sáng

Bỏ 0\$50

ra mua một vé sô sô

SI-CAT

các ngài dã :

- 1) giáp được dân bị lụt
- 2) giáp được học sinh nghèo
- 3) được một chiếc Ô-tô Citroen kiêm 1937 giá, 3 000\$00 và 200 sô trúng.

Xin mua ngay kẻo hết

# NGƯỜI VÀ VIỆC

## AO LONG CỒN

UÂN Nhật lấy Bắc-binh, bèn theo gương của các nước văn minh hối náo, khuân về Nhật những bảo vật của đời xưa để lại. Thế là từ đây, những đồ ấy hóa ra bảo vật của nước Nhật. Người thường làm thế chắc đã bị cho là ăn chẩn, nhưng đối với một cường quốc thì chỉ là một cử chỉ chính đáng, ai thấy cũng phải bỗng lòng, nhất là người Tàu.

Tuy vậy, mà có một người lại că giao tò ra về không bỗng lòng. Người ấy là Phồ-nghi, vua mới của xứ Mãn chau, vua cũ của nước Tàu. Phồ-nghi nghe tin đồn rằng trong số bảo vật Nhật đem về nước, có 500 hòn áo long cồn của các hoàng đế thưa xưa, ông bèn ngần ngại tiếc, rồi sai đại thần Tạ giới Toạch sang tận Đông-kinh đòi về.

Kết quả cuộc viễn chinh ấy chưa biết ra sao nhưng chắc rồi nước Nhật cũng chịu lòng vua Phồ-nghi để vua Phồ-nghi được mẫn nguyên. Có lẽ Nhật lại còn nhượng bộ nữa và khuyên vua Phồ-nghi trở lại ngôi trời cũ của nhà Thành, miễn là vua bỗng lòng nhìn người Nhật làm việc cai trị họ vua là được rồi.

Lúc đó, vua tha hồ có thời giờ rỗi để trốn thử hết cả các áo long cồn quý giá đựng trong năm trăm hòn nõ.

## XÃ-DÂN KINH-TẾ

Có thương Ng-khoa-Ký từ khi vào trong nhậm bộ Kinh-lễ xã dân đã lò ra một người làm việc rất đặc lực, khiến cho ai nấy hể trọng thấy cái bụng của ông lớn và bộ ráu tốt đẹp dưới cặp má phình phính hồng hào của ông, là đều phải lấy làm mừng cho nông dân: vì dưới quyền chỉ huy của một ông lớn béo tốt cục điểm như thế thì thán dân ít ra cũng phải béo lốt vira.

Mà sự nghiệp của ông lớn hẳn cũng phải béo tốt lắm. Gần đây, sự nghiệp ấy đã tổ vể vĩ đại của nó trước Viện dân biểu, khiến cho các ông nghị đã phải một lần khiếp phục.

## LEÇONS DE VIOOLON, VIOLONCELLE

par

M. NGUYỄN XUÂN KHOÁT

ancien Répétiteur

du Conservatoire d'E.O.

46, Rue Richaud, Hanoi

Trong một năm vừa qua, bộ Kinh tế đã bắt được chín ngàn hai trăm con sáu đứa: sự nghiệp của bộ ráu cụ Khoa-Ký là như vậy. Như vậy thì quả khiếm cho ta khiếp thực, nếu không khiếm cho ta khiếp phục.

Vậy mà có ông nghị họ Ngô dám lên tiếng bảo là sự nghiệp ấy bộ Xã-dân dành của sở Canh nông. Sở Canh nông chỉ có việc chăm bón cây thỏi, còn bắt xáu là công việc của bộ Kinh tế đấy, vì công việc ấy rất khó khăn, cần đến lương tháng hàng trăm của một ông Thượng-thư mới đương nội.

Nhưng có một điều rất quan trọng, mà thần dân chưa rõ: là không biết những con xáu đứa đã bắt vận mệnh chúng ra sao. Chắc là đem giết đi, nhưng thế thì phí của quá. Nghe nói rằng xáu đứa ăn vía béo, vía bồ tát, vía trưởng bộ Kinh-lễ nên làm một công hai việc: bắt sáu, rồi đem bán đi, lấy tiền làm ngân sách cho bộ. Như vậy thì lo gì mà không làm nỗi cơ đồ. Nhất là lúc nào muốn phản khởi thì còn gì hơn là Bộ Kinh-lễ đem xáu đứa nướng nhầm rượu để tự thân thương sự nghiệp của mình.

## ÔNG THANH CẢNH

Ông nghị Lê thanh Cảnh làm chủ bút tờ Tràng An, gần đây có đăng một bài công kích cụ Hà Đăng viên trưởng viện Dân biền miền Trung.

Ai cũng tưởng trâu buộc ghét trâu an: ông Cảnh vì mất chiếc ghế thường trực và số lương bồng ngon so với nỗi nòng chὸm dậy nói cho hả.

Sau mới biết là vì ông Cảnh theo chủ nghĩa quốc gia, không muốn nghe cụ Hà Đăng xui chính phủ nói rõ ràng quyền hạn cho viện và cho nhân dân hưởng chút tự do. Ông Cảnh không muốn thế. Ông muốn sống mãi trong cái chế độ hiện thời, vì ông ấy như cá sống dưới nước, như lươn sống trong bùn rồi.

Chẳng thế mà ông mạt sát Chính phủ binh dân, nói lời bợn phát xít bên Pháp mà bảo rằng nội các binh dân làm khὸ dân, còn ai tin cay vào nói các ấy là người ngu.

Ý ông muốn bảo chỉ có người tin cay vào chính phủ thuộc địa mới là người khὸn. Nếu vậy, thì ông Lê thanh Cảnh khὸn lắm.

Còn người khác đều ngu cả. Ngu nên dân thợ mới được hưởng luật xã hội, bảo chí mới sống được trong một không khí dễ thở hơn trước, nhân dân bày tỏ nguyện vọng, chính trị phạm mới được tha. Nhưng khὸn như ông Cảnh mới sống một cách thượng thư ở bên bờ sông Hương. Vậy ông Cảnh khὸn là phải lắm.

## SÁCH CẨM

Cái nạn «sách cẩm» ở miền Trung đã bắt đầu gieo họa vào các gia đình lương thiện.

Theo báo T. Dân, ông Bùi Ngọc Kinh, làm giáo học, có mua mấy

quyển sách để xem, bỗng thấy có người về khám và thu tích năm quyền trong đó có hai cuốn: «Xã hội chủ nghĩa chống phát-xít chủ nghĩa» và «Cộng sản là cái gì?». Việc đó xảy ra ngày 27-10-37. Giải len phủ, ông cứ thật thà khai rằng lý trường không rao chuyện yết thị về việc cấm sách, nên ông không biết sách nào cấm mà tránh.

Tưởng thế thi ông được tha về. Nhưng không. Hôm 6-11-37, dân ở đồn làng một bản yết thị đề ngày 8-7-37, rồi ông phủ bèn dở luật phạt ông Kinh những mươi tháng tù.

Làm như chính phủ Nam triều sợ những sách ấy lâm. Thiết trưởng chính phủ đã có một bộ Giáo dục, thi lấy nó làm phương pháp tuyên truyền, chính sách của Nam triều nếu hay, thi dân chúng ủng hộ ngay, việc gì mà phải dùng đến lối cấm sự truyền bá của tư tưởng là một phương pháp rất thất cách.

Những cuốn sách cấm kia, tưởng như ông Phạm Quỳnh chẳng hạn, hẳn là phải có để mà xem cho biết. Vậy mà ông Phạm Quỳnh vẫn làm thượng thư như thường.

Những cuốn sách ấy, buồn cười nhất là nếu ông Kinh dùng nó ở địa phận nhượng địa Tourane thi được, hể bước cả hai chân sang địa phận Nam triều là bị tội. Một cái tội, như vậy, hẳn không có thể làm giảm được giá trị của ông Kinh, nó chỉ làm giảm giá trị của kẻ muốn bô huộc tư tưởng của người khác.

Tú-Lý

## DIỄN THUYẾT

MÃY tay vẫn sĩ quên viết sách để dâ dão cái nợ cái kia, nhưng rút cục chỉ tự dâ dão tác phẩm của mình vì còn ai mất thì giờ đi đọc những thứ vẫn đại cà sa, những thứ vẫn Quảng-lạc đậm đà, gào thét ấy.

Bọn họ liền nghĩ ngay đến một cách quảng cáo rẻ tiền: diễn thuyết. Để hạ kẻ khác xuống và nâng bọn mình lên.

Chắc có người tưởng ái lại di mời những ông tướng tuồng ấy lên múa may trên sân khấu. Tưởng thế là làm, ở đời, nhất là ở nước Nam ta, có thiếu gì hạng háo danh, cùi cạo ra làm hội trưởng hội nọ hội kia. Họ chỉ mong mỗi có dịp lồ chức việc này việc khác, việc gì cũng được, quý hồ việc họ làm đến tai mắt quan trên của họ, may ra có vì thế mà quan trên của họ cho họ thăng lên một chức quan gì đó chẳng.

Thế thì dù họ có mời một bọn tuồng tuồng lên diễn dân cũng chẳng nên lấy làm lạ.

Bữa nõ ở Khai tri, bác kép Thịnh và cô đào Lý chẳng lên diễn dân là gi. Nhưng bác Thịnh và cô Lý chỉ lên diễn dân để hát. Côn bọn tuồng tuồng thì thường họ lại lên diễn dân để nói. Giá cùi mời họ hát thôi có hơn không?

Trạng Bão

## Xứ thuế thân

Nhà nước xứ đòi thuế thân. Bảo rằng đỡ gánh cho dân khốn cùng

Người nám bậc, thuế nám cung. Trên nám chục, dưới nám đồng cung lo.

Những ông thóc vựa tiền kho, Nộp dăm chục bạc chẳng cho mủi gi!

Nhưng anh khồ rách... thám si, Chạy đồng bạc lớn, thường khỉ trật trầy.

Trung gian là bọn các thầy, Tháng lương trăm bạc nich đầy vi da.

Bè ngoài mầu mỡ diệu cua, Kẻ thì ăn mặc, người đua chơi bời Dương vây vải bộ cánh mồi,

Xe nhà diện phố ngất trời nghênh ngang. Vợ con quần áo sênh sang,

Trông như bà chúa, bà hoàng sopping ghê!

Chợ phiên, yến tiệc, hội hè, Vợ chồng, con cái phờn phè ăn chơi.

Người ta chết ngọt tức hơi, Tưởng chừng trăm bạc lương thời rất to 1

Tinh trong ai có biết cho, Bữa cơm rau luộc, đậu kho lá thường.

Người ta cứ tưởng giàu sang, Số sưu đem liệt vào hàng thứ hai.

Bẩm nhám đồng thuế, thày or, Ba đồng mỗi tháng, đáng đời thày chưa...?

Sang năm bòp bụng cho vira, Thiếu thời sén bớt tiền quà các con.

Liệu chơi bát họ tí hon, Cuối năm giặc ống, vira tròn xuýt suru.

Mẹ đời! vẫn tưởng phong lưu! tú mó

## AN-THÁI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSE  
2, Rue Ngayen-trong-Hiệp  
HANOI

?? 1936

## XE KIỀU MỚI

Gặp khi gio kep mưa đơn, Dùng xe "AN THÁI" chẳng con có gi.

Có bán đủ cả: Vải, Sám, Lốp và đồ phụ tùng xe tay.

## KẾT QUẢ MỘT NGÀY ÁNH SÁNG Ở HANOI

Số hội viên mới được :  
**2.852** người

Tiền thu được : **1 221\$09**

**N**GÀY ÁNH SÁNG tổ chức ở Hà-nội ngày chủ nhật 12 Décembre vừa rồi đã có một kết quả tốt đẹp không ngờ.

Nhờ có báo chí cõi động và nhờ có các hội viên nhiệt thành đã phát các giấy quảng cáo, thành phố Hà-nội đã hoan nghênh một cách nhiệt liệt những ủy viên Ánh Sáng, nâng niên Ánh Sáng và Hướng đạo sinh đến độ ấy ứng nhà mời mọi người vào đoàn.

Số hội viên mới được vào đoàn trong ngày 12-12-37 là 2.352 người (đóng tiền cả rồi), cùng với số hội viên cũ 1.700 người. Mới hai tháng sau ngày được phép thành lập, chỉ kẽ riêng ở Hà-nội, đoàn đã có 4.052 hội viên.

Số tiền thu được trong hôm đó là 1.221\$09 (phần nhiều là tiền đóng của chủ trì hội viên 1p.00, vĩnh viễn hội viên 10p.00 và khuyến khích hội viên 0p.20).

Đây mới là kết quả trong một ngày. Thứ hai, thứ ba và thứ tư, ủy viên sẽ đến các công sở, trường học và nhà máy mời thêm hội viên.

Sẽ công bố sau kết quả chung của tất cả bốn ngày Ánh Sáng.

Đoàn Ánh Sáng xin co lời cảm ơn các bạn hội viên đã nhận việc di mơi và phát giấy quảng cáo. Thủ Ánh Sáng đầu tiên, mục đích nhân đạo, xã hội của đoàn nếu chóng được thực hiện, một phần lớn là nhờ ở sự tận tâm của các bạn trong ngày hôm đó.

Điều đáng chú ý nhất là vì anh em hội viên sôi sắng vào công việc xã-hội, bà con nức lòng hưởng ứng ngày Ánh Sáng đã cho ta một hy vọng mới; số đông sẽ là sức mạnh của đoàn, sẽ cho đoàn có một tinh thần mới và giúp cho ý nghĩa Ánh Sáng chóng được lan rộng.

Đoàn Ánh Sáng xin trân trọng cảm ơn ông đồ: lý Virgili đã cho phép đoàn tổ chức ngày Ánh Sáng; các báo đã cõi động giúp; hội Trí Tri đã cho mượn hội quán; trưởng Brieux, Thăng-long và Hoài-đức đã cử các nữ sinh và hội Hướng-dạo đã cử Hướng-dạo sinh tới nhận việc di mơi; hai ban Cát-Tường và Lư-van Sin đã cho mượn nón Ánh

Sáng; công ty xe điện đã cho phép chặng vài quảng cáo trên các xe. và bà con, anh em trong thành phố đã hưởng ứng công cuộc của đoàn một cách rất sôi sắng như vậy.

Đoàn Ánh Sáng lai cao

### ONG TOÀN QUYỀN JULES BRÉVIÉ VỚI BOAN ANH SÁNG

Ông Toàn-quyền Jules Brévié gửi cho đoàn Ánh Sáng bức thư sau này:

Hanoi le 14 Décembre 1937

Cùng ông Hội trưởng đoàn Ánh Sáng  
Hanoi

Ông Hội trưởng,

Tôi lấy lâm bản hành báo tin Ông biết tôi đã nhận được thư của Ông ngày 7 Décembre, trong thư đó Ông đã yêu cầu tôi nhận chức danh dự hội trưởng đoàn Ánh Sáng. Tôi rất vui lòng nhận chức đó và cảm ơn Ông đã có cái mỹ ý đổi với người thay mặt Pháp Quốc ở xứ này.

Tôi chúc đoàn Ánh Sáng chóng đạt được mục đích nhân đạo, xã hội của đoàn và càng ngày càng hành trướng thêm ra. Chỗng lại với nạo nhà tôi làm và làm cho dân quê hiểu biết những phương pháp vệ sinh thường thức là bài công việc cần thiết và đích đáng với tấm lòng nhiệt thành của các Ông. Làm việc đó, đoàn Ánh Sáng có thể trông cậy ở sự giúp sức của tất cả các nhà đương chức ở đây.

Kính chúc... Jules Brévié

### SỒ VÀNG

Đoàn Ánh Sáng trân trọng cảm ơn các Ông:

Lưu thế Diện, làm việc tại phòng luật sư Pascalis;

Lucien Humbert, quản đốc nhà in Viễn Đông;

Lucien Dailly, tổng đốc công nhà in Viễn-đông,

đã ký nhận làm tăng bảo bối viễn (đóng 50p.00) đoàn Ánh Sáng trong ngày cõi đóng 12 Décembre vừa rồi.

Mong rằng tấm gương xã hội của các Ông sẽ được nhiều người hưởng ứng.

Đoàn Ánh Sáng

Cùng các bạn đóng tiền và ký giấy vào đoàn Ánh Sáng ngày 12 Décembre 1937

Đoàn Ánh Sáng rất cảm động được thấy các bạn hưởng ứng công việc của đoàn và biến tên vào đoàn rất đông.

Đoàn sẽ cử tùy phái đưa biển lai và thêu hội viên đến từng nhà một. Ban nào cần hỏi điều gì về đoàn Ánh Sáng xin cứ đến ban thư ký, số 55 phố Hàng Bún, ngày nào cũng có người tiếp chuyện, từ 9 giờ đến 11 giờ sáng.

Đoàn Ánh Sáng

Hãy gửi chữ ký, tuổi và kèm theo mandat 1\$00 về cho thầy

Ngô Vi Thiết

N° 28 Bourin, Hanoi  
mà xem vận-hạn, tình-  
duyên, con cái, cửa cải,  
kẻ thù, người yêu . . .

Không tiếp khách tại nhà, xin gửi thư  
và nếu trả tiền bằng tem thì xin gửi thư  
bảo-dám cho khỏi mất.



# NGÀY ...

**N**GÀY 12 tháng 12 năm 1937, mặt trời mọc sớm hơn mọi hôm và chiếu ba tia sáng ực

rõ xuống khắp các phố Hà-nội.

Trên con đường từ nhà báo tới hội quán Tri Tri, nơi đại bản dinh tạm thời của đoàn Ánh Sáng, tôi co cái cầm tay đi dự



một cuộc kính lạy long trọng: hai bên dìa bè, các nhà đèn treo cờ tam... quang đè đón chào. Nhưng sự thực thì chẳng ai đón chào ai hết. Người ta chỉ đón chào « Ngày ÁNH SÁNG ».

### Topsis

Chữ tốp mà ban tuyên truyền đã phải dùng ép, vì chưa tìm được chữ gì hơn, chỉ có nghĩa là một bọn ba người: 1) một hướng đạo sinh để đưa đường, tuy có lầm cậu ít tuổi quá, tôi chỉ sợ các cậu lạc lối; 2) một nàng tiên Ánh Sáng để đem ánh sáng đến nhà hội viên mới; 3) và một ủy viên, người mà anh thủ quỹ ủy cái trách nhiệm thu cho đoàn tiền niêm liêm của hội viên mới.

Công việc lập tốp rất khó khăn, tuy mỗi tốp chỉ có ba người. Có ủy viên chọn được một nàng tiên mà anh cho là có đủ tài cán, nhưng không may cho anh, nàng tiên ấy lại không ưng đi với anh (còn ai hiểu vì sao!) Có khi ủy viên mới được nàng tiên nhưng lại thiếu anh hướng đạo sinh.

Đến lúc tìm được hướng đạo sinh thì nàng tiên vì đợi lâu quá đã bay đi với một tốp khác mất rồi.

Dẫu sao, gần tám giờ rưỡi thì hơn sáu mươi tốp cũng lập xong.

### Những nỗi đọc phổ

Còn gì giản dị bằng việc đi mời hội viên mới cho đoàn Ánh Sáng! Đến một nhà, gõ cửa bước vào, nói: thưa ông bà chúng tôi là ủy viên ban cõi động đoàn Ánh Sáng, đến mời ông bà vào đoàn. Tức thì ông bà bỏ ra hai đồng bạc và ký hai chữ tên vào tờ giấy ủy quyền, thế là xong!

Nhưng nào công việc có trọn tru cho như thế! Biết bao nhiêu cửa gõ mà không mở; biết bao nhiêu cửa mở mà chủ nhà đi vắng, hay nói đi vắng; biết bao nhiêu chủ nhà không đi vắng, nhưng không vào đoàn, lấy lẽ rằng... ôi! còn thiếu gì lẽ!

Song chúng ta cũng phải công nhận rằng, trái lại, có biết bao nhiêu tấm lòng vàng!

### Về quê cá

Một tòa nhà đồ sộ. Trên gác đứng lố nhố những người, y phục bảnh bao. Họ chỉ trỏ chúng tôi, — khi chúng tôi còn ở dảng xa, cố nniên — Chúng tôi doan chắc rằng họ bảo nhau: « Kia đoàn Ánh Sáng, chúng ta sắp sẵn tiễn ra mà vào đoàn. »

Cửa tòa nhà hé mở. Tôi bảo người đầy lứa:

— Vào thưa ông bà, chúng tôi đến chơi có...

Người kia vội ngắt lời:

- Thưa ông, ông bà tôi về quê.
- Thế các cô, các cậu?
- Thưa, cũng về quê cá, chỉ có một mình tôi ở coi nhà.

Thì ra bọn người lố nhố trên gác ban nay toàn là những người thấy trong mộng ảo mà thôi.

### Quý hóa quá!

Nhà ông chủ một hiệu giầy nhỏ.

## PHÒNG VỆ KIỀU NHÀ

NGUYỄN-BÁ-CHI, BẠCH-VĂN-CHỦ (Kiên-truc-sư)

HANOI — n° 61, Rue de Takou  
HAIPHONG — n° 82, Ae d'Endhal



# ÁNH SÁNG

Chúng tôi chưa kịp nói dứt, ông chủ, y phục xuềnh xoảng, cõi lẽ xuềnh xoảng quá, đã vội đáp :

— Thưa ông, tôi đọc tờ quảng cáo rồi, tôi xin nhận vào đoàn, ông cứ biến tên cho.

Quý hỏi quá ! Biên lèn và ký tên xong, ông chủ hiệu mới thấy mình không sẵn tiền và tưởng minh chưa phải đóng ngay.

## Kỳ văn답

Đi mời hội viên Anh Sáng có khi khó bằng vào kỳ văn đáp tú tài. Người ta sẽ tìm những câu hỏi rất khó để đánh hỏng minh :

— Đoàn Anh Sáng dẽ làm gì ? — Hội viên được những quyền lợi gì ? — Vậy ra đoàn Anh Sáng chỉ giúp dân nghèo ? Chúng tôi giàu vào đoàn có được lợi lộc gì không ? Tại sao lại gọi là đoàn Anh Sáng ? vân vân.

Trả lời chỏi chày được hết các câu hỏi vị tất minh đã dỗ, vì sau hai mươi phút lục vẫn, giám khảo có thể phê-bình một câu gọn gòm : « Nhưng bây giờ tôi không sẵn tiền ».

Một bàn tò tóm trên sập gỗ. Đầu những tập giấy bạc. Một ông đồng dạc hỏi chúng tôi :

— Chữ cây bài to thế này chúng tôi phải cần « Anh Sáng » mới nhìn thấy hay sao, mà các ngài mời chúng tôi vào đoàn Anh Sáng ?

Nàng tiên Anh Sáng trịnh trọng đáp lại :

— Thưa ngài, it ra thi Anh Sáng cũng cần  
Tôi đi cho trí thức và  
tâm hồn ngài.  
VÀNG RỘI Sự an ủi



Chúng tôi vào một hiệu bán vải rất nhỏ. Bà chủ hiệu người cũ kỹ, y phục cũ kỹ không dẽ chúng tôi kịp nói nứa lời, chia ngay ra một đồng bạc :

— Tôi xin vào đoàn Anh Sáng. Ban này tôi đã đọc tờ quảng cáo của các ông rồi.

Tất cả mắt có hai phút. Chúng tôi bảo nhau :

— « Nếu khéo trong nước, ai ai cũng như bà hội viên này, thì đừng đến thành phố Anh Sáng cũng nỗi, chứ đừng nói thôn Anh Sáng.

## Tinh trắc ăn

Vào một cửa hiệu may quần áo, hép bằng một gang tay.

— Chúng tôi hỏi ông chủ.

Một người di guốc mặc chiếc áo cà bá tráng an-nam, ngoài khoác cái áo tây dạ cũ, lê phép trả lời, tiếng nói run run như người sốt rét :

— Thưa các ông chính tôi là chủ.

— Chúng tôi đến mời ông vào đoàn Anh Sáng.

Tiếng ông chủ càng run nghe dè như tiếng khóc :



— Thưa các ngài, hàng tôi ẽ àm lầm. Tôi cũng không biết còn mất lúc nào...

Nhưng nàng tiên của chúng tôi thuyết lý giỏi quá, mới được ông chủ hiệu vào đoàn.

Ra ngoài, chúng tôi cảm thấy tình thương rạo rực cõi lòng (giọng văn hoa). Và chúng tôi cười buôn bảo nhau : « một đồng bạc của ông chủ hiệu này quý bằng một trăm của cái ông đánh bạc ban nãy, nếu ông ta cung vào đoàn một trăm dẽ làm tán trợ hội viên. Nhưng được cái ông ta không cung vào đoàn một hảo nào.

## Của chúng ta

Một hiệu thợ cạo. Bác phó nô bảo bác phó kia :

— Vào đi anh ạ. Đoàn Anh Sáng là của bọn ta, chúng ta không vào sao được !

## Cõ

Cõ là thân mẫu một quan huyện và một quan tham. Cõ là chủ một cửa hàng rất lớn. Cõ rất sốt sắng với các công cuộc xã hội và rất hiếu mục đích, tôn chỉ đoàn Anh Sáng, mà cõ đã đọc trên các báo chí. Cõ lại rất rộng rãi, cho đóng một đồng bạc một năm ít quá, giá tăng lên một chục, một trăm cõ cũng

không coi vào đâu.

Kết cục, cõ không vào đoàn vì muốn vào đoàn, cõ phải có phép của quan huyện và quan tham chúa. Thực cõ chu đáo dù dường.

## Một nhà sáng sửa

Bà vào vĩnh viễn hội viên, và bảo (chứ không xin phép) cả hai ông con cũng vào vĩnh viễn hội viên. Vẫn biết bà giàu, nhưng bà có trên kia không giàu à ?

## Một nhà sáng khắp

Một gia đình, ông, bà cũng vào vĩnh viễn hội viên, và năm cô cậu vào khuyễn khích hội viên cả.

Còn nhiều nơi khác như thế, nhưng đây tôi chỉ nói riêng về công việc của tốp chúng tôi.

## Ông chủ hiệu đồng hồ

Chúng tôi kể tiếp nhau nói rất nhiều. Nhưng hình như ông chủ hiệu diec, không nghe thấy gì, vẫn nghiêm nghiêm chửa đồng hồ, kính hiển vi soáy chặt vào mắt.

Năm phút sau, ông chủ mới ngừng lên niêm nở mời chúng tôi xơi nước chè tàu, nóng và thơm lẩm. Nhưng chỉ có thể thôi.

## Tài của nàng tiên Ánh Sáng

Hai lần chúng tôi đến, hai lần ông chủ đi vắng. Lần thứ ba, anh bán hàng vẫn trả lời : « Ông chủ tôi đi vắng ». Nhưng nàng tiên Ánh Sáng đã thoáng nhìn thấy ông chủ ở nhà trong, tức thì đi thẳng vào. Và sau có mười phút thuyết lý, mới được ông chủ vào vĩnh viễn hội viên, và bà chủ vào chủ trì hội viên.

Ra ngoài nàng tiên cười tự đắc, nói : « Đi vắng à ? Tôi « tăng phú » đi vắng !

## Kết toán nhật dẽ

Sáu rưỡi chiều, chúng tôi trở về đại bản doanh. Một dịp vỗ tay đón chào chúng tôi. Anh em chị em đã về đông đủ, còn thiế u



có tốp chúng tôi.

— Sao chậm thế, ai nấy nhao nhao hỏi.

— Chậm còn hơn sớm, chúng tôi trả lời bướng.

Bướng mà đúng thế mới chết chứ ! Vì chúng tôi phá kỷ lục của một tốp đang giữ : chúng tôi mời được ngoài năm mươi hội viên với một số tiền 97p.80. ấy là chura kè số tiền 28p.80 mà chúng tôi đã nộp thủ quỹ buổi sáng (tôi không khoe khoang đâu nhé, chỉ hơm hỉnh một tí thôi).

Kè thi riêng tôi thực không đáng hym minh vì tôi chỉ đi theo một tốp dẽ làm bài tướng thuật.

Sự hym minh, nếu có sự hym minh, chang lâu được bao nhiêu. Người ta bảo cho chúng tôi biết rằng sau có hai mươi phút một tốp đã thu được ở trường đua ngựa một số tiền hai trăm. Nhưng (giọng ganh ghét) tốp kia có những sáu nàng tiên, mà lại mời hội viên ở trường đua ngựa. Thế mà trong số tiền hai trăm bạc lại kè cả một trăm đồng của ông Lưu thế Điện, tán trợ hội viên.

## Tổng cộng

Anh thủ quỹ Nguyễn Tường Long hỷ hục nhân nhân cộng cộng. Rồi đồng dạc đọc :

Hai nghìn ba trăm năm mươi hai hội viên mới và một nghìn hai trăm hai mươi một đồng.

Từng tràng vỗ tay hoan hô.

Nhị-Linh

## NÓN LEMIUR

của họa sĩ Nguyễn Cát Tường có nhiều kiều la, nhiều mầu khác nhau rất mĩ thuật có thể ăn hợp với hết thảy các thứ y phục, khuôn mặt và mầu da của các bạn gái.

CÓ BÀY TẠI HIỆU MAY Y-PHỤC PHỤ NỮ TÂN THỜI LEMIUR

N. 16 Rue Lé Lợi (Giốc cây Thị hàng Kẽm) Hanoi  
Mua buôn có giá riêng xin mời lại nhà thương lượng  
ĐẠI LÝ { Hiệu Quảng-Vạn-Thành, 51 Paul Doumer, Haiphong  
Femina Rue Piquet Phnompenh.

## DIỄN THUYẾT

**H**ÓM nọ, giường tràn xoay  
máy và gió cuốn bụi đói  
xuống Nam-định.

Huynh hoang tiên sinh đem triết  
lý sức mạnh xuống đó để huynh  
hoang ở hội Tri Tri.

Công chúng rất lấy làm bằng lòng.  
Người nọ bảo người kia: « ừ,  
vui đây chứ? »

Mà vui thực. Ít khi thấy một trò  
khôi hài thật thà hơn.

Trong một giờ đồng hồ, ông  
Huynh hoang Lê văn phô Trương  
đã trả hết tài nghệ của ông.

Ông giơ tay ra, nắm tay lại, chỉ  
tay ra trước mặt, và ẩn tay vào trái  
tim. Miệng thì hô hét, mắt thì trợn  
trạc, ông nhăn, ông nhó, ông lấy  
gân tay, ông lấy gân cõ...

Bằng ấy dáng điệu khó nuoc  
giúp ông phát huy một tư tưởng



Hội diệu bộ của ông Lê văn Trương

mà ông luân lạc mươi năm mới  
tìm ra được :

— Thưa các ngài, phải có sức  
mạnh mới sống được ở đời !

Rồi sự người ta không hiểu được  
cái ý nghĩa rất sâu xa và mòn mẽ  
ấy, ông còn cát nghĩa rõ thêm :

— Thưa các ngài, sống ở đời  
phải có sức mạnh.

Người ta vỗ tay cười. Ông cứ  
hở sưng sướng, và lui xuống, tự  
thán phục vì đã có một triết lý  
thâm trầm.

Sốt ruột, ông Trương Tứu liền  
nhảy lên.

Ông này bắt đầu khinh hết mọi  
người đến nghe ông hòm đó.  
Nhưng điều thường thức mà ông  
mới học được, ông tưởng chưa ai  
biết đến, ông liền nói ra một cách  
nghiêm trọng lắm, tin rằng người  
ta sẽ khôn vội ông.

May sao, ông được cái bộ diệu  
kéo lại.

Người ta thấy hay mắt, nên chú  
ý. Ông cho thế là người ta khen  
ngợi, ông liền đám ra nói ba hoa.

Ông bao đến những tác phẩm xưa  
nay mà ông đọc thông, nhưng ông  
không hiểu. Rồi ông xui đốt sách  
này đi, đốt sách kia đi !

— Nguyễn binh Khiêm ? Đốt đi !

— Nguyễn Du ? Đốt đi !

— Nguyễn công Trứ ? Đốt đi !

Và đốt đi *Hồn bướm mơ tiên* của  
Khái Hưng, *Lanh Lùng* của Nhất-Linh,  
*Đời mưa gió* của Khái-hưng  
và Nhất-linh...

Đốt đi ! đốt đi ! Vì tại sao người  
ta ham đọc những tác giả kia hơn  
đọc ông Trương Tứu ?

Người ta thấy sự khôi hài có tố  
chức ấy sắp thành ra một cuộc tö  
chức « nói xấu », một buổi rao  
hàng khôn khéo cho Ich Hieu, nên  
có người đứng lên định nói lẽ phải  
cho ông nghe. Ông liền hắng hãi  
nắp ngay sau sự che chở ông hội  
trưởng hội Tri Tri: ông Phạm xuân  
Bộ.

Phiên một nỗi ông Bộ lại che chở  
theo một lối riêng của ông ấy :

— Thưa các ngài, những lời ông  
Trương Tứu vừa nói, chúng tôi  
chưa hẳn đã biếu đồng tình...<sup>(1)</sup>

Thành ra ông Trương Tứu phải  
tự che chở lấy :

— Thưa các ngài, cuộc diễn  
thuyết này không phải cuộc diễn  
thuyết phản đối. Ai muốn bê tội cứ  
việc mà bê ; còn tôi, tôi dì vè đây !

Rồi ông mau mắn ra về.

Những tiếng: « Lâche ! lâche ! »  
của thính giả náo lên cũng không  
có hiệu lực gì hết. Ông có can đảm  
bỏ ngoài tai.

Lêتا



Ông Trương Tứu

1) Thái độ ông Hội trưởng Tri Tri  
khéo mập mờ lắm ! Không đồng ý thi  
không từ trước, và đừng cho diễn nửa,  
sao lại đợi đến lúc tình thế khó  
đòn thỏa mồi nói thực ý kiến của mình ra ?

## Tập tranh vân cầu

ONG PHẠM KIM KHÁNH

O' dời có hai hang người.  
Một hang người chật  
vật khồ sở đê dì tìm  
nghiêa lý của sự sống và thường  
đến lúc tóc đã bạc, súc đã kiệt mà  
vẫn chưa thấy sự thánh thoai  
trong lòng. Một hang người, trái  
lại, từ lúc còn sỉ mũi cho đến lúc  
đã trưởng thành, lúc nào cũng hả  
hê lụt mān, tự túc như con chuột  
sống trong trinh gạo tám thơm.

Ông Phạm lê Bồng, lúc gọi là  
Kim Khánh, hẳn thuộc về hang  
người thứ hai nág. Ai có khôi óc  
hoài nghì đến đâu, khi nhìn thấy  
hình dong, thân thể óng ta cũng  
phải công nhận là đúng.

Thật vậy. Bộ mặt của ông Bồng  
lúc nào cũng có vẻ hả hê lám. Hai  
cái má của ông béo như má  
con nít sung sướng nây nở dưới  
làn da mầu mỡ. Hai con mắt tí  
hí lác nào cũng khoan khoái ngù  
đằng sau cặp mi túm hụp, dày thịt.

Bộ mặt rất dì dỏ với cái thân  
hình lo mập, mà ông ta vẫn láy  
lầm thám phục. Vá kinh cần nưa.  
Vì đâu mà trông, cái thân  
thề ấy hao hao giống thân thề  
mạnh khỏe của đức Kim Thượng.

Sự ná gióng ấy đã đem hạnh  
phúc đến cho ông Bồng. Ông ta  
lúc tim thấy nó, chắc trong lòng  
mở cờ như nhà bác học phát minh  
ra được một điều có ích cho nhân  
loại hay như vua Nã phá Luân  
chiếm được kinh thành Bá-linh.  
Ông ta bèn coi là một sự vó cùng  
vinh dự cho thân thề của ông  
rồi nhân đó ông cũng được chút  
thơm láy vây. Cho nên, một dạo  
người ta thấy ông ta khoác áo  
ba-dờ-suy theo lối y phục của  
Hoàng thượng, và đi đứng cũng  
theo diệu của ngài, y như dân  
Hồng-mao đội mũ, mặc theo « mói »  
của Hoàng tử Anh cát Lợi.  
Phiên một nỗi, ông ta gióng người  
nước Anh chỉ có thề.

Cái vẻ hả hê, sung sướng ở  
ngoài bì phu ông Bồng thế là  
phải nhiễm vào linh hồn của ông.  
Tinh thần chịu ảnh hưởng của



vật chất là lẽ thường. Vì lí : ...  
ông cũng hỉ hả. Hỉ hả vì có họ  
xa xa với một ông thương thư,  
hỉ hả vì được gần gũi một ông  
hoàng, hỉ hả vì có cái tên đứng  
chủ trương một tờ báo, hỉ hả vì  
lúc nào cũng sấp sύa, được đội  
nửa chiếc mũ thò công, sấp sύa  
được đeo nửa chiếc bát ngà hay nửa  
cái kim khánh.

Nửa thì nửa, ông tự lấy làm  
vịnh diệu là được rồi. Trên tờ báo  
Xứ Sở, ông bấy lâu gọi hồn tổ  
quốc, thuê tha về chủ nghĩa bảo  
hoàng, thân thường lời chau  
ngoc của ông thương thư này, lời  
gấm vóc của ông thủ hiến kia,  
câu ca ngợi lúc nào cũng ở đầu  
miệng. Nhưng ai nghĩ khác phải  
tội, như vậy chỉ là vì ông lúc nào  
cũng láy láy làm thỏa thuê, tự mān,  
thì sự gì, việc gì ở người trên mà  
ra ông đều cho là dàg dủ cả.

Riêng chỉ có một điều có lẽ ông  
hơi bất mān : người ta đám bảo  
ông là một nhà buôn pháo. Sự  
thực, ông không buôn pháo đâu,  
ông chỉ bán pháo thôi. Nhưng thế  
cũng dàg đem lại một áng mây  
buôn trên cái trán phẳng, bóng,  
mầu mè dàg vè khoái lạc của ông.

TÚ-LÝ

## Răng Đẹp, Da mịn

Mlle T. QUY tốt nghiệp khoa học Diêm trang tại Paris  
Chỉ giúp 10 bài massage (soa nân) theo khoa học nước Mỹ tịt ỷ lâm tág cho người thêm đẹp. Các máy Âu Mỹ tó sửa đẹp người.  
SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS — MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNE, ÉLÉGANTS

Bép mật hộp kem, phấn, chì son hay brillantine : Oyster (Con Hến) Houbigant, Tokalon, Cheramy, Dixor, Duvélia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lentheric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémal, Eclador, Cotex, Luxuria, Lesquendie, Klytia, Innoxa, Epiploaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel bay Roger v. v. Nếu mua từ 6p. giờ lớn. Răng trắng sửa thêm trắng bón ; đẹp, bằng máy Op50, Op90 và Email-dent : 3p80, 4p80 5p80, 10p. Rất trắng đẹp bóng, đánh rất êm không đau. Khe răng và răng hám đánh trắng hết không còn diêm den 10p, 20p zo hóa-chất này, da không khô bắc, nước da tươi mịn mān. Tóc dài ruộm tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gầu, lông mì dài cong, chung cá (khô) nhăn, không còn vết thâm, không phát laj), nốt sần nơi mặt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giảm mā, tàn nhang sạch hẳn, seо, lông mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy béo nô vú (tròn đẹp māi) đều giá 2p, 3p, một hộp. Nốt ruồi, hội corm, răng trắng, nô da, 0p50, 1p, một hộp. Trị da rắn, nước nhô mắt mật nô cao su, đồ nón tóc giá 1p80, 2p80, 26p, mía nón lông mì 0p90. Rít đùi dàg sửa sắc. Ở xaxin gữi linh hóa giao ngắn, tay hàng ở nhà giày thép hay ga rồi trả tiền lại dấg, Hồi gi xin kèm tem để trả lời.

MỸ VIỆN AMY 26 hàng Than Hanol

**O**NG Ng Ngoc-Huong là một người song sướng. Vì ông là người dẽ dỗi trong tình yêu, cũng như trong sự hâm thơ. Thơ ông (có hai bài bình yên và tròn chu) giọng điệu như sau này :

Anh đến xin em một nụ cười  
Kia trong xuân đẹp lâm emơi :  
Cánh hồng mới mở trong sương  
trắng,  
Bờ ngõ nhìn xuân mãi chẳng thôi.

(Nụ cười)

Tôi thường kề lâm tình yêu  
Với bờm bay áo, với nắng chiều.  
Tôi muốn nêu người hay biết đến,  
Mỗi tình trân ngập cả lòng yêu... (lại  
gêu!) (Tên nàng)

Nhưng thơ « dẽ tính » như thơ này, viết ra để đọc cho vui cũng không sao, và không viết ra làng thơ cũng không chịu thiệt thòi mấy.

Tôi có thể đem câu vừa rồi nói với ông Phạm Quang Hòa (Hung yễn) được, nhưng ông Hòa còn có những lời đầm đùi hơn và sự ân hận của nỗi lòng ông cũng đáng cho ta đề tâm đến :

Chiều nay, gió thổi bên dãi vàng  
Xa rẽ như nghe tiếng hân dài  
Của một cõi lòng đầy dấu cũ  
Không còn hy vọng ở Ngày Mai !  
Hoài bão năm xưa có lẽ đâu  
Nửa chừng tan tác ? Đề lo ân  
Về thêm một nết trên vùng trán  
Già những ưu tư, nặng nhặng sầu.

Một vẻ buồn mập mờ, không sâu xa, ai cũng có trong lúc bâng khuâng. Những tiếng « bên dãi vàng », « hận dài », « đầy dấu cũ », « lo âu », « ưu tư », và « nặng nhặng sầu », người ta nghe đã quen tai rồi, người ta thấy đến dưới ngòi bút một cách rất dễ dãi thản nhiên, bởi thế người ta trách nhà làm thơ sao không gầy cho nghe những điều nǎo nùng hơn thế.

1) Những ý kiến trên đây tôi xin nhắc lại lần nữa để hiển các Toan Anh, Nữ Hồng, Pha Lê, Dinh Mai, cô Khanh Trang, tác giả bài « Chiều Thu », ông Đỗ Xuân Tiên, bài « Anh Buồn », ông Tử Kim và ông P. Quảng Văn hai bài lục bắt.

## TIN THƠ'

Lặng man — (theo cái nghĩa « vẫn học » của tiếng này) — là đặc điểm tâm tình của hầu hết các bạn gái, và của những bạn không gái nhưng có tâm tình... yêu kiều. Những bài thơ ký tên phụ nữ (hoặc đội tên phụ nữ) gửi đến cho chúng tôi, phần nhiều có chung một tình cảm này : than thở những nỗi buồn, khờ, mong, ước bâng khuâng ; đem chuốc đèn cho lòng những tình ảo nǎo để mà buồn ; sự suy tưởng hay sự quan sát đặt vào cảm tin hơn là vào lý trí.

Đó chỉ là một điều tôi nhận xét thấy, chứ không phải là lời chê trách ai. Lặng man hay không, thơ xúc động tới lòng người là đủ.

Bài thơ của cô H. Ngoc Dung dưới đây không xúc động mạnh lắm, và cũng không thấm thía lắm. Nhưng lời thật thà, nhỏ nhảnh của cô chỉ lướt động tới thi hieu của người đọc một cách nhẹ nhàng. Song giọng thơ của cô cũng đồng yêu, đồng nghe, nhất là vì cô mới tập gheo nàng Thor bằng ngọn bút xinh xắn.

...Bầu trời thu hình như thu nhỏ lại. Em tựa gốc cây và vẫn lặng nhìn Lá vàng rơi nằm chêt trên hồ im Ngần khỏi bao trên nóc nhà liên tiếp Lòng bâng khuâng nỗi xa sô nhô  
tiếc : Ngày xuân đi trên những cánh hoa tàn, Thời vai chối theo nguồn nước thời gian. Em cảm thấy một hơi buồn man mác Đang bay lỏa khắp không gian bát ngát...

Đứng ước cả bầu sương mênh mông của sự nhớ thương vĩ đại đặc trong những lời bình dị này. Vì ước thế, ta không bao giờ mãn nguyện. Cả những mối thương đau mè mải nữa; những lời nǎo nuốt và xe, déo dắt nó làm ta ứa lệ, chỉ có trong giọng oán hờn ngùi ngẫm của người thực nặng vết thương đau. Ở đây, ta hãy vui lòng nghe những lời khõe thê.

Nhưng lời thõ thê êm ái, phảng phát như gió chiều nhẹ đưa, và phảng phát buồn như gió chiều nhẹ mơ trong một ngày thu dịu

dịu. Thì dù làn gió đã gợi tiếng sún hận của cô Hương Bình :

Gió hối ! có bay qua chốn ấy  
Hãy vì ta nhân hộ bạn ta rằng :  
Bạn năm xưa còn nhớ ban xa chăng?

Và bởi gió kia chưa chắc đã đăng tin, chưa chắc đã khôi lâng quên mang lời nhân kia tới người xa vắng, nỗi nhà nỗi thì sĩ thường : Chiều chiều dõi máy trời qua trời

thảm

Đem nỗi lòng in về lên máy bay.

Thực êm nhẹ, và cũng thực đơn sơ, và cả trong lúc chưa cay của nỗi lòng cũ ng vẫn giữ một điều đơn sơ êm nhẹ ấy :

Gió êm đềm lướt dài trên đồng mộng  
Sương mơ hồ phai phai chập chờn  
bay  
Tôi muốn đắm, bạn ơi, trong cảnh  
mộng  
Để cho lòng quên lâng nỗi chưa cay.

Chúng ta là người đọc thơ, nên chúng ta có một sự mong muôn ích kỷ đôi chút. Ta muốn thi sĩ đừng quên lâng với, và cay đắng nữa, chua xót mãi, để cho những giọt lệ kia đọng thành những hạt ngọc quý nó bắt ta nâng niu một cách đau đớn — nghĩa là nó khiến ta hãi lòng hơn.

Nhưng ở bài thơ khác, nỗi hüz quanh trong lòng ta cũng được vỗ về. Bài ấy đề là « Thu ». Cái buồn lạnh của mùa này trong điệu thơ cô Hương Bình cũng khéo nhắc lại ở câu thứ tư của mỗi đoạn. Thơ cũng theo văn cách, mỗi câu tám chữ, nhưng câu cuối chỉ sáu chữ, buông xuống như một câu điệp khúc của một bài dân bô lời.

Tôi đã thấy dáng lhu vương vẫn khói Đọng trong máy, chầm chậm ám trời cao.  
— Lòng người hia quanh làm sao ! Tôi đã thấy nắng tươi màu nhạt sắc Hoa khóc hương, bướm vắng ngại ngùng bay, Cây tiếc lá, cành sương chim biếng nhác

— Thu buồn, tôi cũng buồn lây Bướm, chim, hoa, lá với khói, mây, thấy lâzâ trong thu buồn của cô Hương Bình và cũng đem lại được cho ta đôi chút lạnh lẽo.

Thể-L

## THƠ ĐƯỜNG

### Khúc giang

Triều hàn nhật nhật diền xuân y,  
Mỗi nhật giang đầu tân túy qui.  
Tứu trái tẩm thường bánh xíu  
Nhân sinh thất thập cõi lai by.  
Xuyên hoa giáp điệp thảm thám  
hiện,  
Diêm thủy thanh đình khoán  
khoán phi  
Truyền ngữ phong quang cộng lưu  
truyền,  
Tạm thời tương thường, mạc  
tương vi.

ĐÔ PHỦ

### THƠ DỊCH

Trên sông Khúc  
Khởi bệ vua ra, cõ áo hoái ;  
Bến sông say khướt, tối lẩn mai.  
Ng tiền mua rượu đầu không thể?  
Sống bảy mươi năm đã mẩy  
người ?  
Buồn bướm luồn hoa phor phát  
lượn,  
Chuồn chuồn rôn nước lồng lơ  
choi.  
Nhắn cho : quang cảnh thường  
thay đổi,  
Tạm chát chơi xuân, kéo nứa  
hoái.

TÂN ĐÀ

Lời bá cáo cho khách phong tình, ai cũng nên biết :  
**Đã rành một số tiên lớn để theo một công cuộc trong 3 tháng.**

### CAM ĐOAN CÁC NGÀI KHÔNG MẤT MỘT XU NHỎ.

Bắt đầu từ 1er Novembre 1937 này, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC chữa không hẳn cho các người, bị lậu ra mủ, buốt tức, bị Giang-Mai hạch loét, quả soái, bị Ha-Cam tấy sốt lở loét. Mục đích cách chữa không lấy tiền này là để giúp các bạn bị bệnh phong-tình khỏi phản cảm tìm chọn một thứ thuốc nào trong khi mắc bệnh, vì hiện nay thực quả một số đông các người bị kẽ sinh nhai cần - đương đầu với giao-cửu thuyền tin, kiểm cách lấy tiền, không giúp ích gì cho ai cả. Một mục đích nữa cho sự chữa không lấy tiền này, là để tỏ rõ cho mọi người biết nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC không riêng chỉ bán thuốc phong tình để kiếm lợi, mà còn những thuốc khác, chữa những bệnh khác, điều được quốc dân tiêu thụ rất nhiều. Thuốc chữa bệnh phong tình cũ, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC thì ai cũng biết tiếng, không cần nói nhiều, chỉ yêu cầu những bệnh nhân dù có tiền cũng vui lòng đến uống không, không nên ngăn ngai gì, sẽ thấy sự tiếp đãi lịch sự, cách chữa bệnh chắc chắn hợp vệ sinh cũ, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC mà nhiều người đã biết tiếng và ca tụng từ trước đến nay. Cuộc chữa bệnh phong tình không lấy tiền này sẽ bắt đầu trong 3 tháng, kể từ 1er Novembre. Xin hết thảy các giới anh em vui lòng giới thiệu cho khắp anh em giàu nghèo sang hèn đều biết, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC đã rành một số tiên lớn để chí phí vào công cuộc này. U xá viết thư kề bệnh rành mạch và gửi theo tiền cước bằng Timbres sẽ có đủ thuế để các ngài dùng đến lúc khỏi bệnh.

**NHƠI NÓI THÊM** — Các ngài nào biết đang chữa bệnh ở một nơi nào, thấy chữa đỡ hoặc chậm khỏi, mà các ngài đã trả tiền trước rồi, cũng đừng nên tiếc mà theo đuổi hoài công, nên lại ngay nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC mà chữa các ngài sẽ không mất một xu nhỏ, mà chóng được khỏi bệnh.

Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC cần bách

# điểm báo

Ông Cố Lý  
Lê-văn-Trương

**O**NG Lê-van-Trương không đáng cho ta hật cười nữa : ông ấy đáng thương.

Vừa rồi thấy những người vui tính ôm bụng mà xem những cử chỉ huynh trưởng của ông, ông bức mịnh, ông nhẫn, và ông đỗ tội cho Ngày Nay. Ông liền tìm được một cách bao thủ gớm ghê : là vu khống.

Trên báo *Ích hữu* số 94 (*Ích hữu* cơ quan của... sức mạnh) ông quả quyết nói rằng : Ngày Nay xin phục cấp của chính phủ.

Ông biết rằng Ngày Nay không bùn thùi như thế. Ông biết rằng ông có dã tâm khi nói cái câu bùn thùi ấy. Nhưng ông cần gì ? Có dã tâm hơn một chút để báo đưọc thù là tốt rồi, là rửa đưọc hận rồi. Tôi nghiệp !

Sự thành thực, đường hoàng, là sức mạnh của người làm báo. Ông, chủ trương một cơ quan biếu dương, khuếch sung, hoan hô v.v. sức mạnh; ông tìm đưọc một sức mạnh manh nhất ở sự hàn học và ở những phương lục khi ưa hèn. Ông có là tâm một cách trảng trộn, một cách đường hoàng. Ông định bồi sự ô uế lên người ta, ngờ đâu trong cơn giận của ông, ông quên rằng ông đã tự bồi mình trước. Thực là đại dột. Và cũng thực đáng thương.

Thú thực riêng đây với ông : khi thấy ông khua gõ lên những chiêng trống sức mạnh ít lâu nay, chúng

CABINET D'ARCHITECTE  
**NGUYỄN - CAO - LUYỄN**  
**HOÀNG - NHƯ - TIẾP**  
Architectes diplômés P. L.G.I.  
Angle Rues Richard et  
Borgnis Desbordes - Hanoi



BỜI — Chúng minh thường lại phải thay cho anh chàng giáo sư dǎng tri kia cái khăn giải bẩn khác, tính sai mắt rồi còn đâu !

tôi tưởng xoàng ra ông Lê-van-Trương cũng có ba hay bốn ý nghĩ hay hay hay để làm vốn. Ba hay bốn ý nghĩ hay hay hay đó quát tháo bằng những lời dõng dạc, nhở thêm âm nhạc đưa đẩy, rồi phóng đại vào những ống loa kêu to, cũng làm vui thiên hạ đưọc đôi chút trong cái... thời đại... nghiêm trọng này. Và cũng đủ làm thỏa mãn cái chí to tát của người muôn to tát : cười lên một cái ba toong, tay cầm một cái que làm roi ngựa, lườm phia tâ... quắc mắt nhử phía hưu, thế cũng đủ cho óc ngày thơ tưởng tượng sung đột ở giữa ba quân. Áo ảnh vẫn là sự tốt đẹp làm lòn tuối dài của chúng ta và cho ông Lê-van-Trương thấy minh là quan trọng.

Như thế thì ngờ ngần thực, nhưng không ai trách, miễn là ông đừng đánh đố vỡ gi. Sợ ngày thơ vò tội lại đáng yêu nữa kia ! Nhưng có ngờ đâu.. có ngờ đâu khi chúng tôi cười, ông lại mất tinh cách đáng yêu di, ông lại bạo mieng nói một câu.., ông lại bạo tay làm một việc.., nhơ nhớp !

Và khi đã nghịch bùn thì ông không khiến người ta cười nữa.

Người ta thương hại cho nhân cách ông..

Léta

## hat sạn

### Chuỗi ngày

T. T. T. Ba số 40, trong truyện ngắn « Biết ai tâm sự ? »

Từ bấy nhẫn nay, tám chín năm trời đồng dãng nối nhau bởi chuỗi ngày khô khhan té lạnh.

Xin vẽ hiến ông Ng-i-Hoang bức tranh sau đây để câu văn của ông thêm rõ nghĩa.



### Cái mặt nạ lạ

Cũng trong truyện ấy :

Hay danh bô rơi cái mặt nạ « yêu đời » mà từ lâu, Hay vẫn dùng để che dày những mảnh lồng tan vỡ.

Tưởng Mặt nạ dùng để che mặt thôi, chứ sao lại dùng để che dày những mảnh lồng tan vỡ được ?

### Dấu đoạn trường

T.T.T.B số ấy :

Trong thời gian ấy, tôi đem gửi

Bên cổ cây xưa dấu đoạn trường.

Dấu đoạn trường là cái gì thế ?

Hay dấu đây là động từ ? Nhưng sao

lại giấu khúc ruột đứt vào bên cổ cây xưa ?

### Xe ô tô của báo Trung-Bắc

T. B. T. V. số 6199 trang 5 trong bài « Tiệc tiến hành... Hadong » :

..Khởi hành ở Sơn-la từ bốn giờ rưỡi, đúng năm giờ thì tới Hadong.

Vì chỉ mất nửa giờ. Hắn phải cưỡi máy bay, chứ đi ô tô thì làm gi lại mau chóng thế được. Hay trong đoàn ô tô đi từ Sơn La tới Hadong dự tiệc có cả chiếc xe nhật tin của bộ Luận nén bô áy tự tiện bô phát hai chữ « Sáng » (4 giờ rưỡi sáng) và « chiều » (6 giờ chiều) đi đè lèo bà con rằng minh nhật tin tức mau nhất thế giới, vì có chiếc xe mau nhất thế giới.

### Còn mắt quan sát

T. T. T. B. số 41 trong truyện ngắn « Sài thành Hoa lệ ».

Trong loa hàng tư, nếu ta có con mắt tò mò quan sát ở cuối toa, sẽ thấy một chàng thanh niên co ro trong bộ áo phục lím đã phai màu.

Phải có con mắt tò mò quan sát ở cuối toa mới nhìn thấy được một chàng thiếu niên co ro trong bộ áo phục lím đã phai màu.

### Sài-thành

Cũng trong truyện ấy :

Sài-thành là cửa thiên đường hag lò địa ngục, ngoài nào ai biết. Nhưng nếu kẻ nào đã từng lán lóc với nó chắc sẽ biết cái mặt trái, biết đến xương, đến tủy, đến nguồn gốc cỗi rễ của cái Sài-Thành Hoa Lê.

Thế thi còn ai biết Sài-thành là cái quái gì ?

HÀN ĐÃI SẢN

### Câu ô

Tim việc làm

Taiếu nữ vui vẻ, đứng đắn, đã học qua một năm ở trường Nữ Su-pham, giỏi pháp văn, muốn tìm chỗ dạy ở tư gia hay làm cho các nhà buôn.

Xin viết thư hỏi Mlle Bùi-thị-Nho  
Trinh phố — Kiến Xương  
Thái-Binh

### HỘP THƯ

Cô Bảo Văn — Những số báo đài chúng tôi đã có.

Thợ may khéo của Quý Bà, Quý Cô

Cạnh nhà thờ lăng MARIE Mission Hanoi

Đã được giải nhất và bội-tinh bạc về thi may  
đẹp ở chợ phiên Haiphong, Hué, Hadong, Hanoi

Ao rét, manteau, pardessus, cape  
nhiều kiểu tối tân 1937.

### Hàng Pardessus 1937-1938

Đề bằng toàn « Poil de Chameau ». Có 20 màu và dessins khác nhau.

Không mất tuyet, màu không phai, mặc không nhầu, nhẹ và êm.

Những thứ hàng tốt đã có cũng không so sánh kịp.

Để xem cho được các mẫu hàng.  
Collection Pardessus de luxe  
Charles Marie Issac - Tân Ý Issac  
C. M. T. & T. M. T.

Các ngài sẽ được rất vừa ý, không bô qua được mà không mang  
một thứ trong 20 thứ ấy. — Các nhà tailleur may những tissus  
C.M.T. & T.M.T. sẽ được vừa lòng khách và tăng nhiều khách hàng.

## TIN VĂN... VĂN

**O**NG Lê văn rường nắm tay lại, chống vào cạnh hông, một tay khác giơ thẳng, trồ lên trời cao, nói một câu thâm thúy và mời là vỗ cung:

« Ở đời này, từ ngàn xưa đến nay... sức mạnh coi trọng thế giới ! »

Rồi ông nâng chén, uống nồi lợp rượu bắc lòng.

Nghé tin này, người láng giềng của tôi bỗng đám ra trầm tư mặc tưởng. Mấy hôm nay vầng trán ông ta có nhiều nét tư lự, đôi mắt quên nhìn sự vật chung quanh mình.

Gặp ông bước về nhà, tôi hỏi, thi ông đảo mạo thưa :

« Nếu ta bại thì kẻ khác thắng, cho nên muôn sống thi dũng chết; ta nên hiểu rằng lịch sử nhân loại chỉ tóm ở trong cái chủ nghĩa mạnh được ghen thua ».

Rồi ông thở dài.

Ông hàng xóm tôi đang soạn ba cuốn sách để truyền bá cái tư tưởng quan trọng kia.

Và dè cách mệnh thế giới.

Nghiêm mặt lại!

Đừng có cười ông hàng xóm và ông... Lê văn Trương.

Vì ông là người « hùng » — *homme fort* — xin hiểu theo nghĩa triết lý. Và là người hùng vì ông nói được, một cách rất thâm thúy, cái triết lý sức mạnh mà chưa ai (này đừng có cãi!) chưa ai nghĩ đến bao giờ.

Ông Trương xin hỏi « những kẻ cưới vợ được cả trong khi (nguyên văn)... cầm ném hương lên bàn thờ bố » rằng :

« Các anh đã bao giờ (khó khăn thay!) vào nơi rừng thảm chưa? »

Hồi mắc thế thì ai là người hùng được?

Bởi thế, ông lại hỏi dồn :

« Các anh đã bao giờ hỏi hộp ngũ đến con hổ, con báo nó rình các anh ở trong một bụi cây, hay con chán nó nằm chán ngang đường các anh đi chưa? Các anh đã có lần nào phải sợ hãi khi trưởng-lượng đến muôn, nghìn sợi nguy hiểm của rừng sâu nó chờ các anh ở dưới một chiếc lá, ở đầu một con đường quật, ở bên-suối nước chưa? »

Chưa ư? Thế thì anh tài bằng ông Lê văn Trương sao được?

Ông Lê văn Trương (nói nhỏ cho anh biết) ông Lê văn Trương đã đi

— Thôi chết rồi.  
tôi lại nhầm đơn  
đến đến Bạch-mâ  
còn só đến sờ  
cầm Hàng Trống!



rừng về đây. Mười năm luân lạc,  
anh tính... Cố phải chuyện chơi đâu!

Ông đã vào nơi rừng thẳm. Ông đã hồi hộp nghĩ đến con hổ và con báo, và cả con trăn nữa. Ông đã sợ hãi nghĩ đến muôn nghìn sợi nguy hiểm của rừng sâu...

Sự gian lao rèn được ông thành « người hùng », biếu dương được một triết lý rất đắt tiền. Sự gian lao lại có thể khiến người khôn nữa kia đây

Vậy, ông nên luân lạc mười năm nữa đi.

Ông Trương Tứu dạo nọ đã trở về với ÁN Lạnh Lùng.

Bây giờ lại trở về với ÁN Lạnh Lùng.

Cứ đi về về thế cũng đủ nhọc.

Tôi chỉ lo ông lúng túng yáp ngã vì cái áo thụng quan tòa của ông

« Dưới bóng thân Vệ-Nữ » người ta nói chuyện « bù khú ».

Duyên của báo Ich Hữu đây.

« Thị dãy các ngài trông (Cô Lý viết thế) cái áo tắm nó sát vào da thịt. Kita những đường cong thân-lien nó chọc (!) vào đồng-tử, nó bắt trưởng tượng chạy qua lân len mông, rồi thêu dệt nên những cái... bù khú — chẳng biết có thật là bù khú không, nhưng theo trưởng tượng thì hằng bù khú dã ».

Viết đoạn, Cô Lý bô bô lên cười. Cố duyên là!

Nhưng dò mới là cái duyên... (xin lỗi) cái duyên... bù khú.

Bây là cái duyên có một vị đậm đà hơn :

« Ái-tình không trưởng tượng, ái-tình chết. Ái-tình tì như bát thang,

Nước dùng ngọt, bún dẻo, thịt gà non, giò lụa, trứng rất nhều, nhưng thiếu một tí cà cuống, mắm tôm, thang không vị ».

Và hôm nay, Cô Lý thêm :

« Tưởng tượng đối với ái-tình lúc là mắm tôm đối với bát thang ».

Duyên bù khú thêm cái duyên mắm tôm nữa!

LÊTA

### BIỂU DƯƠNG



Ô. LÊ-VĂN-TRƯƠNG (diễn thuyết)

— Thưa các ngài, đây là một người có tâm huyết, phát huy được triết lý của sức mạnh, biểu dương được một tôn chỉ thiêng liêng, thờ trái tim đỗ, danh dự và tổ quốc; người mà quốc dân cần phải biết đến và ca tụng; người ấy là, thưa các ngài...



...ông Lê văn Trương vậy

TU 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỎ

## NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

của Bác-Sỹ

PHẠM - QUANG - ANH

Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ — BỆNH TRẺ CON

N° 66 Rue Richaud.

Téléphone 333

— M. ĐỘC VI NHỊ

## La préparation au CEPFI

Tờ học báo của các nam nữ học sinh thi bằng Sơ học Pháp Việt, lớp Moyen 2e Année và các bạn muốn luyện thêm pháp văn không cần thầy. Do các giáo sư lành nghề trường Henri Russier, trường Normal de l'E.P.S., trường Đô hữu Vị và trường Nguyễn Văn Tòng viết giúp

### Giá báo

Nhiên học 1937-38

1\$30

Mỗi số 32 trang

0.04

Bảo quản, 55 Route de Hué — Hanoi

Chủ nhiệm: Mr NGUYỄN-VĂN-SÂM

# NHỮNG SỰ LA LÙNG CỦA CÁCH TRUYỀN ÁM

## VÀO SỨC VẬT CÙNG NHƯ VÀO NGƯỜI TA

Ta đã biết những kết quả lạ lùng của cách truyền ám thôi miên (*suggestion hypnotique*) tới bực nào. Nhưng người ta có thể truyền ám loài vật không? Những cuộc thí nghiệm mới đây trả lời cho câu hỏi ấy.

**N**HÌU cách thử mới khiến người ta tin rằng ta có thể truyền ám vào loài vật nhiều điều trái ngược hẳn với sự thực! Những con vật bị truyền ám như thế cũng hành động như người ta. Trong một tuần lễ, người ta tiêm cho một con chó mỗi ngày đúng 1 gramme morphine (một chất lấy ở thuốc phiện ra). Con chó chịu ảnh hưởng của thuốc tiêm cũng như các sinh vật khác, nó ngủ. Sau mỗi khi tiêm, bác sĩ Ichlovsky lau chỗ dấu tiêm bằng một miếng vải bông. Ngày thứ tám, con vật đã quen với cách tiêm rồi, nhà sinh vật học chỉ lau thời chử không tiêm thuốc gì hết. Thế mà lạ quá, con chó cũng cử động y như khi bị tiêm thuốc, rồi ngủ tit. Nó đã bị lừa vì một cử chỉ đã quen, nghĩa là miếng vải bông sát nhẹ vào da nó.

### CHUỘT ĐỒNG NAI VÀ CÁ CHÉP

Ta nhận được rằng, trong trường hợp trên, người ta đã dùng chó vào việc thí nghiệm, tức là loài vật có trí khôn và cũng dễ cảm xúc. Nhưng người ta thí nghiệm chuột đồng nai như sau này thì các bạn bảo sao?

Trong vài ngày người ta gãi vào sau tai chuột rồi tiêm vào nó nửa gramme máu cừu. Đè chổng lại chất la kia, thân thể chuột sinh ra một chất để bài trừ sự truyền độc (cũng như thân thể người ta, khi bị bệnh, những hạt máu trắng trong người sẽ tăng nhiều lên, để giết vi trùng). Trong hai tuần lễ, người ta cứ

tiêm như thế, thân thể chuột càng sinh ra chất đó mỗi ngày một nhiều. Một hôm người ta không tiêm nữa, chỉ gãi vào sau tai nó thôi. Thị ta thấy một sự lạ khác. Thân thể con chuột bị lừa và cư sinh hoạt như khi vẫn bị tiêm. Chất trừ độc của vẫn sinh ra ngày một nhiều.

Trường hợp lạ hơn hết là một con cá chép bị chết đói vì cách tự kỷ ám thị. Người ta bỏ nó vào một cái bình thủy tinh. Bình này bỏ vào trong một cái bể cạn có thả vài con cá nhỏ có thể làm mồi cho cá chép. Chép trông thấy, sán đuôi, nhưng vấp vào thành bình thủy tinh. Vài hôm như thế mà không có kết quả gì, chép bỏ cuộc săn đuôi. Khi ấy người ta bỏ bình thủy tinh đi cho cá chép và mấy cá con sống chung trong bể. Nhưng chép đã bỏ hết hy vọng có thứ ăn rồi đến nỗi bơi đến chỗ ngán đã bị vấp trước thi ngừng hẳn lại và chịu chết đói, dù chỉ phải chờ qua một chút thôi! Thị nghiệm nhiều con chép khác: kết quả tuy không nguy hiểm cho cá như lần trước, nhưng cũng phải tới bốn năm ngày chúng mới nhận ra sự hay đỗi.

### ỐC NGƯỜI TA

Những cuộc thí nghiệm súc vật ấy xong, kế tiếp đến những cuộc thí nghiệm trên con mồi đê, vì khi ấy tình hình chúng cũng không xa một con vật. Kết quả cũng ná như trên. Thị dụ người ta quặt nhẹ vào mặt đứa bé lúc nó sắp khóc. Đong thời

lắc một cái chuông nhỏ. Dứa bé bị luồng gió bất kỳ, ngừng lại, nhảm mắt rồi người không khóc nữa. Sau khi đã làm lại nhiều lần và kết quả giống nhau, người ta không quạt nữa và chỉ lắc chuông thôi. Kết quả vẫn thế. Nghe tiếng chuông, đứa trẻ oán không khóc nữa.

Tất cả những điều đó đặt một câu hỏi: nguyên do, cái gì đã phát động? Óc, nghĩa là tri khôn, hay cơ thể, không có liên lạc gì đến ý chí? Vì những người lớn cũng không phát động khác gì trẻ con hay loài vật. Chứng cho điều đó, ta hãy xem người ta thử cách chữa bệnh *hydropisie*, nghĩa là bệnh sinh chất độc trong người. Người ta thường chữa bằng cách tiêm thủy ngân để loại nước độc ở trong mình ra. Tiêm như thế không phải là không nguy hiểm. Một y sĩ người Úc, bác sĩ Bix, định chữa bệnh ấy bằng cách khác. Ông bắt đầu tiêm vài giọt thủy ngân; nhưng lúc cơ thể đã quen, ông đổi cách chữa và chỉ tiêm muối thường thôi: người ốm vẫn sinh hoạt như trước. Muối đã làm cho nước độc trong mình rút bớt ra cũng như thủy ngân! Cơ thể đã bị lừa.

Nhưng trường hợp lạ lùng hơn hết thay là cái tai nạn xảy ra cho một người thợ chửa máy điện ở Mỹ. Chàng ta làm trong một nhà máy điện có một luồng điện rất mạnh. Chàng luôn luôn sợ điện đặt chét, tuy đã có đủ cách để phòng cẩn thận. Thế nhưng một hôm chàng sở phải giây điện và ngã chết

tươi, với đầy các dấu vết của người bị chết vì điện. Thân thể rướm lại, da chõ đỏ chõ tim bầm. Nhưng cuộc điều tra làm này ra một sự lạ lùng. Chính lúc người khổn nạn kia chạm phải giây thi giây không có truyền điện! Chàng đã chết vì tự kỷ ám thị, và điều lạ nhất là mình mẩy có dấu vết.

### CON QUẠ

Một cuộc thí nghiệm khác đáng chú ý hơn vì đây thử những chim không bắt yề để dùng vào việc thí nghiệm. Giống quạ biết đến tới ba! Người ta đã làm cách nào để biết được? Trước một chõ ẩn trong núi, người ta rắc vài miếng thịt để dỗ quạ đến. Nhưng chúng không mang tới, vì đã hiểu rằng người ta trú ở chõ ẩn. Đè đánh lửa qua, ba người khac kéo tuém vào chõ ẩn, rồi hai người quay ra, còn người thứ ba ở lại. Quả vẫn không nhúc nhích. Lê tất nhiên là chúng hiểu rằng người thứ ba còn ở trong.

Vì thế chúng biết đến tới ba. Và xét ra điều này là đúng: khi năm người trở lại, vào trong chõ ẩn rồi chỉ có ba người ra, quả cho là lần này vô sự vì chúng đã trông thấy ba người trở ra đi. Làm một cái tình trù dối với chúng quá cao. Con số ba là giới hạn óc làm tính của qua.

Mấy trường hợp ghi chép trên tỏ ra rằng súc truyền ám có thể áp dụng vào người cũng như vào loài vật. Nhưng cách truyền ám vẫn bí mật không ai hiểu; khéo dùng ra sẽ có những kết quả rất hay.

René Pax (*Miroir du Monde*)  
M. lược dịch



X. X. — Con bò đực có khái con bò cái không?

— Cố khái chứ. Con bò cái là mẹ con bò, còn con bò đực là bò!

## Bùa yêu nhân đạo

Đấu trí: ai không tin thần học nên ra lính 6000\$

Đây là ảnh Mme LESPININ, luật khoa tiến sĩ đã nhờ phép nhân đạo này, gagy dựng được hoàn toàn đêm phúc, là một môn sinh rất tốt sáng hiện nay tuy ý nhận việc tuyên truyền phép đê ở Pháp và Âu-châu.

Tháng riêng ta này, chúng tôi có việc, cần đi Paris ngay, bạn nào chậm trễ không được học đường án hận.

Cùng các bạn trai, gái, già trẻ, các bạn muốn cho vợ chồng tuyệt sạch giá trong, không chia sẻ trái tim cho kẻ khác, các bạn muốn kết duyên cùng người xinh đẹp, giàu sang, các bạn hãy học phép thần kỳ của quan tri-châm tri-sĩ LUONG-VAN-HAI tiến sinh. Về bùa yêu, học giả Tây phương chưa giảng nghĩa được sét bi tảng, nên nhiều bạn nam nữ Pháp sau khi học được

'oại chí, có yêu cầu chúng tôi giải quyết, vậy chúng tôi cũng giảng giải ra đây để các bạn càng hiểu rõ: e Có người nhầm, tưởng bản chất bùa yêu là những thuốc hung dương nhưng có phải thế đâu. Hung dương chỉ làm cho đâm cuồng trái với đạo lý. Bùa yêu chỉ đích làm cho lòng người dù do bần đến đâu cũng trở nên tuyệt sạch giá trong. Bùa yêu hoàn toàn thuộc về thần trí học. Luyện phép bùa yêu tức là luyện thần trí nghĩa là luyện phép làm cho thần trí người mà ta yêu mến cũng yêu mến trả lại ta cho được công bình. Nguyên do bản thể loài người chỉ phối bởi một sức siêu hình gọi là thần tuyễn. Nếu ta biết dùng phép thần kỳ làm cho thần tuyễn người yêu được hấp thu những hình ảnh tốt đẹp của ta, đó là ta luyện phép bùa yêu. Thần tuyễn người yêu được in rõ hình ảnh của ta, như cái mản ảnh phản ánh những hình

cảm, hoặc cảm sinh ra ái tình, ái tình sinh ra một hiếu và xã-hội vì bùa yêu có sức thần kỳ làm cho bết thủy nhân hậu, tiết nghĩa hết. Một người dùng phép ai chém cũng bị thần tuyễn của người yêu chính phục lại bằng cách được thuận đêc ngay. Séc này học giả An Mỹ gọi là biến chi biến phu lại vậy. Thần trí loài người không kinh qua máy thông tin, vừa là máy tiếp tin. Về học thuật nhân văn, Séc dùng pháp. Trong dâng pháp, ái tình rất nồng nàn và phê kỵ không phải cho ăn uống chí. Nhìn bạn chưa có giá đắt duyên với người xinh đẹp, giàu sang, ở gần hay ở xa đều chê chòng, anh em, ban hữu, chỗ n' àn, quan trọng, dân dại, và nếu Séc dùng pháp, ban chỉ luyện phép vào nước ngoài, chỉ cho người nhà đó (úi tình han đúc trong khi luyện phép) và theo những lời bạn nói. Phép này khoa học gọi là *Vén*. Séc phân nhiều các bạn đều xin học cả hai phép. Trong dâng pháp, liều kích động. Các bạn đó chiếm hết tên bão táp, sông hay nhầy vào lừa, họ cũng vui lòng tì xỉa cho Trong phạm vi nhân đạo, phép thần kỳ này là sức mạnh của tan hêt trống gai trên đường tình mà sống trong cảnh tuyn, ái mang, diễn trên các bão nguyên nhân bão bão: cay đắng, đồng bệnh trên đê lớn, vì giông tố của con chim đâm khói chất đầm và ít ai đau lòng vì nỗi vỡ chưởng phản bộ, ban nhau tội giết người hoặc chém đập



# LU'Ô'M LẶT

Sự chóng mặt của  
giáo sư Piccard

**G**LÁO SU PICCARD vừa tuyên bố bỏ lợp thượng tầng không khí để theo đuổi công việc tìm tòi ở dưới đáy biển. Một hôm tiếp các nhà báo & một khách sạn Paris, ông thiết khách bằng *ruya porto* hết thảy, còn ông chỉ uống nước lá. Người ta lấy làm lạ, thì ông cất nghĩa :

— Ở 15.000 thước trên không tôi không thấy chóng mặt, nhưng một cốc *porto* tôi làm tôi trông đao nguyệt bết cả.

Một nhà báo liền trả lời :

— Thưa giáo sư, tôi có một ý kiến ! Khi lên tới thượng tầng không khí, giáo sư nên uống một cốc *porto* rồi tâ cho chúng tôi như thế này : « Ở trên trời, tôi đã trông thấy trái đất đảo ngược thế nào ! » Một thiên phóng sự hay biết chừng nào ! (Lu et Vu)

## Ông hoàng ranh mảnh

**M**ỘT hôm, trước bờ biển Pháp chiếm cứ Maroc, ông hoàng Moulay Hafid nói chuyện với một sứ thần Paap đang ẩn cách lấp thuộc địa và khoe khoang nước mình :

— Nước Pháp là một nước đẹp hơn hết cả hoan cầu, thịnh vượng hơn hết, cách cai trị giỏi hơn hết... Khi hậu mát mẻ, đất tốt, những thành phố to lớn lộng lẫy..

Moulay Hafid trả lời :

— Nếu nước ông tốt đẹp đến thế, thi ông đến tìm cái gì ở xứ Maroc nghèo khổ của chúng tôi này ? (Vu et Lu)

M. dich

## Ngày Nay

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ  
80, Đường Quan-Thánh, Hanoi

GIẤY NÓI SỐ 874

Giá báo: Một năm Sáu tháng		
Bóng-dương	3p80	2p00
Pháp và thuộc địa	4 20	2.50
Ngoại quốc	7 50	4.00
Các công sở	6 00	
Mua báo kèm từ 1er và 15, và phải trả tiền trước.		

Giám đốc: Trần Khánh Giư

Về việc đăng quảng cáo trong  
N. N., xin thương lượng với Ông  
Nguyễn-Trọng-Trạc  
80 – Đường Quan Thánh, Hanoi

của các bậc trí thức thán-hào Tây, Nam, khách đã biết dùng từ lá, vây trích đăng lời khen của M. Martial Berthollet ingénieur. Parc Josèphine à Tam-Đảo (Vĩnh-yên) kỹ-sư đã vui lòng cho trình đăng : « Bí-tàng lá lung trong tư tưởng những bùa yêu này là những phép thần kỳ không nghe hoặc chỉ nữa. Cửa hàn vô giá, những phép đó cho chúng ta biết chân hạnh phúc ở đời, nó tháo đỡ bao nhiêu khổ tâm, tội ác, quyền sinh. Hết cả nghĩa chử nhân ái là ở đời » Ces philtres, énigmes troublantes dans les spéculations sont sans doute des moyens de génie, Trésors inestimables, ils nous ont permis de goûter le vrai bonheur de la vie en déchargeant bien des maux de l'âme, des crimes, des suicides. Là, tout le sens de la charité ». Truyền giậy rất rõ ràng chỉ một lần là hoàn toàn làm được. Hiệu lực rất lâu bền. Những phép này chúng tôi đã tiếp được nhiều lễ tạ và giấy khen.

Những nhà kỹ sư đã lưu ý rằng những phép thần kỳ này là những phép thần kỳ không nguy hiểm, đánh thuốc độc không khi nào được. Chúng tôi đã thử vào con lợn con chó sống, đem buộc chỗ rãnh rã. Hồ báo thấy vật sống, liền thịt, nhưng sẽ bị chết. Chúng tôi đặt giải 6000p tăng, ai không tin thần học đầu tri với chúng tôi là không có phép lá lung đó. Durch cuộc tình 6000p, theo chỉ trả 3000p. Thí nghiệm xác nhiên. Làm tờ cam kết tại phòng luật sư. Ai muốn đấu trí, nên viết thư.

THÈ LỆ HỌC PHÉP. — Gửi recommandé tên tuổi và mandat số tiền hàng phép muôn học đến người Quản lý. Trong thư hứa hẹn tạ một số tiền (tùy tâm người học) sau khi đã được toại chí linh trưởng. Sẽ trích một nửa giúp các hội phúc. Bạn nào có điều chi muốn hỏi và muốn đỡ công chờ đợi thì viết rõ trong thư : « Cảnh tôi thế này... tôi muốn thế này... Lương tiễn sinh xem xét, nếu ứng dụng trong trường hợp đó, xin gửi phép contre remboursement Tên tuổi tôi..., ô tai... Cần hỏi điều chi, gửi bì tem trả lời, gửi contre remboursement thêm 8p00 trước phí. Người học muôn phép gửi recommandé đích them 8p00 tem. Bùa yêu này ứng dụng vào hết mọi trường hợp và ái tình.

Những phép này cần cớ vào thần tri học rất linh ký không phải là phương pháp mê tín dị đoan. Tiếp kiến các bạn lai thăm chiếu thứ năm và thứ sáu từ 2h30 đến 5h30. Thư và mandat viết tên người quản lý: M. Đức professor Villa de Mme 7 PHÙ BÙI. Rue Chau-cầu Phêng Tonkin.

Vì nỗi



Con giờ thôi... là bàng rời lác đác,  
Cùng rời theo loạt nước đọng trên  
cánh

Những cây khô đã chết cả màu xanh.  
Trong giây phút lạnh lung tê tái ấy...

Thể-Lý

O', đời tôi chỉ có hai  
người bạn thân  
nhất mà đánh phải  
lần lượt, hết xa  
người nọ đến người kia : xa anh  
là một và xa... Tôi không nói tên  
nhưng tôi chắc anh đã đoán được  
người ấy là ai rồi. **L**a thật, tôi đã  
ngỏ chuyện riêng của tôi với các  
bạn khác, nhưng còn anh, anh  
cùng sống với tôi bao nhiêu năm  
giờ thì tôi không dám. Đôi với  
người bạn thân nhất, tôi lại  
ngượng nhất khi nói đến chuyện  
một người bạn thân nhất khác.

« Anh còn nhớ không ? Đêm  
sáng giang mờ, chúng mình đi  
chơi trên con đường Ngọc Hà, tôi  
đã định nói với anh rồi lại thôi.  
Bao giờ cũng thế, chúng mình  
không thể nói câu chuyện tâm sự  
giúi hơi cảm động với nhau được  
ba phút. Anh thi lúc nào cũng nói  
đùa được, còn tôi cứ hay cự anh  
về cái tình đó, thành thử chúng  
mình chỉ dám ra cãi nhau.

« Lần này tôi viết thư, chắc là  
anh phải xem, đây anh muốn nói

dùa cũng không biết nói với ai  
nữa.

« Chưa nói, nhưng tôi chắc anh  
đã biết rõ chuyện tôi với Loan rồi,  
biết và hiểu hơn là tôi với Loan.  
Anh biết dã lâu và chắc anh vẫn  
thương chúng tôi lắm.

« Đến bây giờ tôi mới dám ngỏ  
cho anh biết vì từ nay không  
bao giờ tôi còn gặp Loan và  
anh, đến thư tôi cũng không  
thể viết cho ai được nữa. Còn  
anh, anh viết vẫn quen, nếu anh  
có nhớ đến tôi, không gì hơn  
là anh thử cố viết để kẽ đời  
tôi ra. Những nỗi đau khổ, băn  
khoăn của tôi hẳn cũng là những  
nỗi đau khổ băn khoăn của anh,  
của các bạn chúng ta. Đời bọn ta,  
một bọn sống ở trong một xã hội  
đương thay đổi có những nỗi khổ  
chung, mà, oái oăm thật, những  
nỗi đau khổ ấy lại là những nỗi  
vui độc nhất của chúng ta bấy  
lâu... Anh xem, tôi viết câu này  
cũng bi hiem không kém gì anh.

« Xa anh, nếu tôi còn sống,  
được đọc vắn anh...»

Đêm hôm nay, tôi đem bức thư  
của Dũng viết bốn năm trước ra  
đọc lại, không biết là mấy lần.  
Bốn năm giờ, sau khi từ biệt  
Dũng, tôi đã viết được vài cuốn  
sách, nhưng tôi không dám nghĩ

## NHẤT LÁ BÀNG

(thay mấy lời nói đầu truyện « Loan, Dũng »)

đến việc viết truyện riêng của  
Dũng và Loan, hai người bạn  
thân nhất của tôi.

Tôi biết là cần viết, muốn viết  
lắm, nhưng không sao có đủ can  
đảm để bắt đầu, mà bao giờ cũng  
vắng, chỉ có lúc bắt đầu là khó thôi.

— Đêm lúc khác, có vội gì đâu.

Đó là một cớ tôi đem ra để tha  
thứ cho mình. Thành ra tôi cứ  
đợi, hết năm ấy sang năm khác.

Già tôi có thể bắt đầu được,  
viết xong ngay câu truyện đó, có  
lẽ tôi sẽ nhẹ nhàng, sung sướng  
lắm. Không viết, nhưng bao lâu  
nào có quên được. Cả một thế giới  
như rao rực ở trong hồn tôi, làm  
tôi những lúc vui không thể nào  
hưởng vui một cách toàn vẹn  
được : một đám mây đen mờ tuy  
chỉ lớn vỗn ở góc trời cũng đủ  
khuyên cho tôi không dám yên tâm  
cất bước di chuyển, đánh bở phi  
cả một ngày trong đẹp.

Trong bức thư, Dũng kể cho  
tôi nghe hết cả những nỗi khổ của  
anh và cuộc tình duyên đau đớn  
của anh với Loan. Anh không kể,  
tôi cũng đã biết rõ rồi.

Mấy ngày sau khi nhận được  
bức thư, tôi đương ngồi nói  
chuyện với vợ chồng anh M...  
và Loan thì đột nhiên anh vào  
chơi. Anh làm như nhân dịp  
đi qua ghé vào hỏi thăm anh M...  
Nhưng tôi, tôi đã thừa hiểu rằng  
anh biết có Loan ngồi trong đó,  
và đến từ biệt Loan lần cuối cùng.  
Tôi đưa mắt nhìn Loan thấy

Loan vẫn không đổi sắc mặt,  
điềm nhiên ngồi lấy ngón tay vẽ  
một mẫu giấy con bò rơi xuống  
bàn rồi lại nhặt lên bỏ xuống.  
Anh Dũng hỏi thăm vợ chồng  
anh M... mấy câu rồi đứng dậy  
xin đi ngay, hình như với vảng  
lắm. Anh tỏ ý khó chịu, nhưng  
có dáng cương quyết. Loan ngừng  
lên chào Dũng, vẻ mặt thờ-o, xa  
xăm, rồi cuộn xuống ngay, và lại  
bắt đầu nhặt viên giấy lên vẽ.  
Một lúc sau, trong khi ở ngoài  
có tiếng khóa cửa thì tôi thấy  
Loan bỏ viên giấy xuống bàn và  
lấy đầu ngón tay ăn thật mạnh  
cho bếp hòn lại. Rồi Loan ngừng  
lên vỗ cờ mím cười...

Đọc bức thư, cái cảnh hôm ấy  
hiện ra rõ rệt trước mắt tôi. Đêm  
ấy trời cũng lạnh như đêm nay,  
cũng về cuối thu. Tôi còn nghe  
thấy cả tiếng một chiếc lá bàng  
khô rơi chạm vào tường rồi mới  
xuống sân.

Từ bấy đến nay, tôi không gặp  
anh, không được tin gì về anh  
cả. Tôi chắc Loan cũng vậy.  
Nhưng tôi có cái cảm tưởng rằng  
anh hãy còn sống. Tôi mong thế  
để tôi viết truyện về anh được  
để dâng hơn.

Chiều hôm qua, tôi nhận được  
của một bạn đọc một bức thư  
giấy màu xanh đậm : Saigon ngày  
mồng 7 tháng 3 năm 193... dưới  
ký tên : một người xa xăm, ở  
trại nhà ông Trương Viễn 188  
Đường Albert 1er Dakao.

### NHÀ XUẤT-SAN LỚN

BÁN BUÔN NHIỀU  
CÁC THÍ

## CHEMISETTES

CHI CO  
MANUFACTURE CU GIOANH  
68-70 Rue des Eventails — Hanoi  
— Téleph. 525 —  
MAISON FONDÉE EN 1910

Chữ viết không phải chữ của Dũng, nhưng cái tên ký: người xa xăm lâm tôi nghĩ đến anh và như một lời xa xăm thúc dục tôi viết.

Chuồng đồng hồ điểm một giờ. Trời lạnh lắm. Tôi mặc áo vội vang, quay về lại buồng giấy bắt đầu viết. Đêm nay không bắt đầu được thì không bao giờ viết được nữa.

Trời lạnh, tôi dí bỏ cho ấm, dí thắt mao, nên mạnh gót giày và cái nhìn đường ngũ trược đến cuốn truyện sắp bắt đầu viết. Một con chuột chạy ngang qua đường rồi lai vặt biến vào trong bóng tối. Biết bao nhiêu người bạn của Dũng, tôi đã được gặp, gặp chỉ trong chốc lát rồi cũng lai vặt biến đi không để lại một vết tích gì. Cứ một quãng tôi lại thấy hiện ra những con chuột khác, đương kiểm mồi: có người dí tôi, chún g chạy tán loạn, rồi tìm các lỗ cống chui xuông lánh thân. Nhờ có ánh đèn, tôi thấy lồng chúng ướt át, ướt những nước cống nước rãnh và tôi đoán thấy trên thân hình chúng sự bần thiu, hói hám của những nơi lối tăm mà chúng phải sống đầy đoa. Anh Dũng đã có lần nói với tôi:

— Tôi sinh ra đã phải chịu một sự bất công la sắng trong một cảnh giàu sang không đích đáng, tôi không có quyền hưởng, tôi không muốn hưởng. Tôi đau khổ. Vậy nếu sống an nhàn sang trọng mà đau khổ ngầm ngầm mãi thì thà cực khổ tẩm thân mà có được sự vui vẻ trong lòng.

Tôi, tôi cho là anh đã tưởng lầm. Những cái vui khóc của anh không ở cảnh đời anh; sống sang trọng trong một tòa nhà lộng lẫy, hay sống nay đây mai đó trong cảnh nghèo nàn như hiện giờ, lúc nào anh cũng vẫn là anh, anh cũng vẫn có chừng ấy cái vui, cái khóc.

Anh phải sống vượt ra ngoài xã hội bình thường, vượt ra ngoài hoàn cảnh gia đình của anh, đó là một sự không thể tránh được mà không phải là tùy ý anh muốn.

dời cũ nhưng đã châm quá rồi. Không thể được mà có lẽ cũng vô ích nữa. Không thể thay đổi được hồn anh, tri anh thi cảnh đời anh sống có quan hệ gì. Thà cứ để anh trong cảnh đời ấy, để anh đi tìm kiếm mãi; sự tìm kiếm không bao giờ ngừng ấy có lẽ là sự an ủi độc nhất của anh.

Cái vui khóc của đời anh chỉ là cái vui khóc của một người hay nghĩ ngợi, không lúc nào mãn nguyện nên phải mãi mãi đi tìm một sự bình tĩnh cho tâm hồn, một sự bình tĩnh có mà lại không, gấp được nhưng lại mất ngay vì xã hội của anh sống là một xã hội đương thay đổi.

Dẫu anh sống theo cảnh đời nào mặc dầu, lòng tôi yêu anh, thương anh không vì thế mà khác. Lắm lúc tôi muốn tìm cách khuyên anh quay về với gia đình, với cảnh

và lại, nếu anh có được điều anh muốn, anh có được sự yên ổn hoàn toàn, anh có được Loan thi câu truyền anh bảo tôi viết, tôi đã không cần viết nữa.

Nhưng ý nghĩ liên miên ấy làm tôi quên bằng đường dài, tôi đến cửa buồng giấy lúc nào không biết.

Buồng làm việc của tôi đêm nay có phần sáng hơn mọi khi. Gió rét đã làm rung bớt lá ở những cánh bàng vẫn che khuất ánh đèn điện ngoài phố chiếu vào. Trong cái

phút trống rỗng không tránh được lúc bắt đầu viết, theo thói quen tôi viết liền một câu, bắt từ câu già vui hiện ra trong trí:

— Trời muôn rét...

Rồi tôi ngồi yên lặng lật bắt buộc phải nhớ lại, gần như sống hối lại, cái thời kỳ còn gần gũi hai người, cái thời quá vắng lặng nè mà tôi muốn quên hẳn đi. Gió lột vào phòng; lối lật cõi áo cho khói lạnh. Nhìn đồng hồ lúc đó kim chỉ dừng ba giờ. Trời đã rét, tôi lại ngồi như đẽ đòn một cơn gió lạnh ở xa hú hồi lâu, một cơn gió rất nhẹ, nhưng dần dần làm tôi già buốt cả tám can...

Bao nhiêu nỗi băn khoăn ngầm ngầm mà anh Dũng đã phải chịu bấy lâu, tất cả những nỗi đau khổ của một dì anh như thấm lọt vào hồn tôi.

Tôi chán nản tự nhủ:

— Nhắc lại như thế làm gì? Nghĩ vậy, nhưng tôi vẫn cố lắng đợi những cái rung động mà gió lạnh thời gian dem tới và mắt tôi vẫn không rời bóng ngồi bút chay trên tờ giấy trắng...

Ở ngoài, có lẽ giờ thời mạnh hơn vì tôi nghe tiếng lá bàng rụng trên đường mau hơn.

— Gió lên... giờ nữa lên.

Tiếng nói của một đứa bé và tiếng cười rộn rã theo luôn làm tôi ngạc nhiên. Tôi viết nốt một đoạn rồi chạy ra cửa sổ nhìn xuống, nhưng không nom rõ, chỉ thấy bóng chấn song và bóng người tôi in trên đường nhựa.

Tôi vội tắt đèn trong phòng đi.

Trên đường khó ráo, tôi ngạc nhiên không thấy chiếc lá rụng nào. Tôi vẫn biết có những người dì nhặt lá khô đem về bán lây tiền; họ chờ đợi rồi hôm nào lá đã chín lại có gió to, họ đem giòi, đem thùng, lũ bẩy lũ ba chia nhau các phố tới tấp quét lượm. Ban ngày tôi đã nhiều lần được ngắm cảnh tượng đó. Nhưng tôi không ngờ đâu, đêm khuya lạnh,

#### NHẤT-LINH

(Xem tiếp trang 21)



## NGƯỜI ĐI...

Ai - tình - phiêu - lưu - tiểu - thuyết  
của TRƯƠNG - QUANG - TIỀN

Tren 200 trang và 23 bức ảnh chụp tại  
TOURANE, HANOI, HAIPHONG. GIÁ \$45

XUẤT BẢN: 30 NOVEMBRE 1931

Lối văn nhẹ nhàng. In đẹp. Giá rẻ. Câu chuyện ly-ký.  
Mua buôn do: IMPRIMERIE JOSEPH VIẾT.

Rue d'Ormay Saigon

Une silhouette élégante  
s'accueillent  
chez

## VAN PHUC tailleur

Diplômé de coupe à Paris  
avec Félicitation du jury  
70c, Rue Jules Ferry Hanoi

Arrivage:

WEIBACH, VORMUS, GOLDAR TREC GATES.





" Lỗi ấy, đối với các anh nàng lầm, nhưng đối với tôi bây giờ... đối với người da tinh, si tình, và được tình như tôi, không biết có đáng gọi là lỗi không dã."

" Dù sao, tôi cũng xin lỗi và nhờ riêng anh xin hộ, vì tôi biết anh là người rất tử tế, rất khôn khéo, rất hiểu biết, rất rộng lượng vân vân..."

Tạ nồng ruột :

— Thế là nghĩa lý gì?

— Được, cứ để tôi đọc nốt.

“ Vậy, sau khi xin tha những lỗi tôi không có, tôi bắt đầu phản trần : xin anh hiểu cho tôi điều khó tinh này, điều tôi nói ra, đáng lẽ phải hổ thẹn với các anh, nhưng tôi thực không thấy hổ thẹn tí nào ! Tôi... tôi yêu Lý.

“ Anh đừng nên mắng tôi vội, chả khó đọc nữa đi.

“ Gặp Lý ở tiệm khiêu vũ, cảm động vì nhan sắc Lý, đón nàng về ở nhà và sung sướng với nàng trong một thời kỳ đầm ấm, tôi chưa yêu nàng bǎn, vì đối với nàng, tôi coi tôi chỉ là một người thiếu niên phong lưu. Gặp nhau dễ rồi có ngày sẽ xa nhau. Tôi biết thế, nên khi nàng bỏ tôi giữa lúc tôi còn quấn quít nàng, tôi chỉ thấy thương tồn đến lòng tự ái. Sự đau khổ chỉ là « vết thương » vô nghĩa là làm khó chịu một đỗi chút, tôi sẽ quên ngay được trong không đầy một tuần lễ, hay nếu ngay khi đó tôi gặp cô bạn nào ngoan ngoãn hơn.

“ Và sẽ không yêu Lý tới bức này, nếu không có các anh giúp...

— Các anh giúp ? (tiếng Thứ hỏi). Các anh là ai ? Tôi, anh Thường, anh Tạ hay sao ?

Bức thư hình như đợi chính câu hỏi ấy để trả lời :

“ Vâng, thực vậy. Nhờ có anh Thứ, anh, và anh Tạ, tôi mới biết yêu Lý, yêu chân thành, yêu lo ngại, yêu hết lòng sung sướng và hết lòng eay dǎng — nghĩa là yêu đúng trăm phần trăm. Đây, tôi xin nói rõ.

“ Người thứ nhất, anh Thứ, thoạt tiên chỉ là người đến để tranh mất cõi vũ nữ đang là tình

nhân tôi, tôi chú ý một cách... tức giận, khi Lý dám ngạo nghẽ giắt đến trước mặt tôi giới thiệu. Trong sự tức giận, tôi đã hơi ngạc nhiên vì cùi chỉ khác thường của Lý, và từ đấy, càng ngày càng ngâm nghĩ, tôi thấy tiếc Lý một cách hơi sâu xa. Dương định gây chuyện đánh nhau với Thứ thi Thứ đã bị Lý « bỏ rơi » để cho tôi có dịp chú ý đến anh, đến cái ông huyện nhảy chì giỏi như con gấu đứng hai chân, ăn nói kiều cách như lúc đọc diễn thuyết thi và hiền hậu tử tế như thay chánh vào huyện. Anh chiều chuộng được Lý lâu nhất, và vì thế anh bị Thứ ghét

nhất, trong bọn bốn đứa chúng ta. Thứ lại bị lờ trong số phản của mọi người, và những người bị lờ họp liền nhau lại. Tôi nhận dịp ấy được làm bạn thân của ba nhân vật kỳ thú và được dịp ngạc nhiên vì cùi chỉ của Lý thêm một lần. Ở đời chỉ có sự ngạc nhiên làm rung động được lòng tôi, trong ngôn hành của người cũng như trong hình sắc của cảnh tri. Nếu có dịp và nếu các anh muốn biết, tôi sẽ nói rõ cho nghe những tinh tinh ngô nghênh này.

“ Các anh còn nhớ cái lúc ngồi im lặng bốn người trong góc tiệm khiêu vũ không ? Lý đến bảo

Tạ nhún vai dè trả lời. Rồi chợt nhận ra rằng cả đến Thứ cũng khó chịu về bức thư. Tạ không cần dấu diếm ý tưởng :

— Tôi cũng không... hiểu. Nó định chế chúng mình đấy sao ?

Và quay hỏi Thường :

— Ngày, còn nhiều nữa không ?

— Sắp hết rồi.

Thường lại đọc tiếp :

“ Tôi nói dông dài lắm thì phải, vậy anh thử lối cho nhẹ, và dưới đây xin hà tiện lời...

“ Sau lúc gặp Lý ở trong tiệm khiêu vũ là lúc chúng ta thề long trọng ở ngoài bờ hè... Thề rõ thực buồn cười ! Cái vẻ đạo mạo và quả quyết của bốn anh chàng lúc ấy sao mà... ngực lâm pháo thủ thế, tôi tưởng tượng đến những chàng A tố, Bố tố, A la mī, Đát-la-nhan đang nguyên rúa nàng Milady Lý xinh đẹp của chúng ta và ngay lúc ấy tôi đã thấy cả cái vui của câu truyện. Tôi cũng thế, nhưng sẵn có một ý định là tất : tôi sẽ tìm cách luôn luôn gặp Lý và sẽ là người bội trắc đầu tiên. Không ngờ Tạ lại bội ước với đảng trước tôi. Tạ thuê nhà cho Lý ở một chỗ, mãi năm hôm sau tôi mới tìm ra, tôi báo tin cho các anh, tôi tìm cách cho các anh cùi tôi di phông con chim xanh, và quả nhiên tôi « phông » được.

“ Lý không để tôi nài đến nữa tiếng, tôi dẫn nàng đi xem chiếu bóng hôm đó, nhưng nàng đòi về nhà tôi ngay. Nàng thù thực hết với tôi những nỗi lòng kỳ dị của mình. Trong tình phỏng lanh mè cuồng kia, tôi thấy cả một trời nước xa lạ, mới mẻ. Tôi nói cho nàng nghe những điều nàng cảm thấy mà không nói được và tâm sự tôi nàng hiểu rõ khi hai mắt tôi mê đắm nhìn nàng...

“ Chúng tôi yêu nhau hết tâm hồn. Câu này dù tả giúp tôi muôn nghìn vẻ đẹp của cuộc tình duyên, mà trong hai tháng mười ba ngày nay, chúng tôi giàu diêm ở một nơi rất êm ấm.

(Xem tiếp trang 21)

Hoàng-Đạo, Thể-Lữ  
Khái Hưng, Thạch-Lam



anh hết sức ; cũng vì thế tôi còn chút nào là hòn giòn Lý hình như đã nhường cả cho Thứ mang dùm. Tôi nhìn Thứ bằng con mắt tò mò và bình tĩnh hơn. « Người đàn bà » trong cô vũ nữ kia tôi thấy có một tinh tinh ít thông thường, mà khác thường, đối với tôi, là một sự đáng quý trọng. Lý không chỉ là một gái giang hồ như mọi người khác, nàng khinh mạn trong lúc giả dối, nũng nịu mà bắt người đàn ông vâng lệnh, và dè mẽ sung sướng trong khi nghĩ bụng : anh là một đồ tồi. Đó là thứ nghệ thuật cao đẳng mà nàng biết sai khiến một cách rất chín chắn, rất mục thước ; tôi gờm sợ mà vẫn phải khen thầm.

“ Đến lượt anh Tạ qua tay Lý, Anh con trai này nhờ Lý yết hộ một số tiền đủ lớn để cho Lý có thể liệt vào hạng đại gái giỏi

chó chúng ta biết cái tin nàng « hiện không có tình nhân nào hết ». Chúng ta, hay nói cho đúng, ba anh không ai thèm đáp nửa tiếng, ngồi « cầm như cá chép » để tỏ ý đứng đằng. Riêng tôi không im lặng vì đứng đằng, tôi im vì đột nhiên thấy một sự sung sướng dị kỳ gần như sự khoái lạc.

“ Hình ảnh Lý thế là không bao giờ phai mờ. Tâm trí tôi sẽ chỉ thấy Lý « của giây phút ấy » nghĩa là một cô Lý giống với tinh thần nàng nhất ! Ô ! mà, nói không xiết được, và lại... hình như anh sốt ruột lắm rồi...

Tiếng ngáp rã rời ở miệng Tạ hưởng ứng với tiếng ngáp uể oải của Thứ.

Thứ hỏi nhỏ Tạ :

— Văn với chương ! anh có hiểu không thế ?

Một quyền sách rất có ích cho :  
các anh em chị em học sinh,  
các người buôn bán, đi làm  
Muốn học cho giỏi tiếng Pháp :

### HỌC TIẾNG PHÁP

(Pour apprendre le Français)

của

TRƯỜNG-ANH-TỰ PHẠM-BÌNH-HIỀN

Hiệu sách BẮC - HÀ

55, Rue de la Citadelle, Hanoi.

Xuất - bản

Tập thứ nhất

Giá : Op 10

### Lớp dạy tiếng Pháp bằng cách viết thư

Mục đích lớp này là để giúp cho các người đã đứng tuổi vì công việc giao thiệp hàng ngày cần phải biết tiếng Pháp, vẫn có chí muốn học mà không theo học đâu được, có chỗ để học. — Người theo học lớp này mỗi tuần có ba bài để làm : Một bài dịch tiếng Pháp ra tiếng Nam — Một bài dịch tiếng Nam ra tiếng Pháp. — Một bài tập viết văn Pháp. — Những bài làm của người theo học đều do một ban giáo viên chữa rất cẩn thận và giảng giải rõ ràng. Người học bằng lối viết thư của chúng tôi đây có nhiều điều tiện lợi trong sự học vì không tốn thời giờ phải đến một nơi nhất định để theo học, chỉ việc ở nhà làm bài gửi đi mà kết quả cũng được mỹ mãn như là đi học...

Tiền học một tháng là 1\$20, phải già trước.

Thí và mandat để cho :

M. TRƯỜNG - ANH - TỰ

N. 55, Rue de la Citadelle, Hanoi



# THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

**N**GHI đến Hồng Lương lại tò mò ngầm nghĩa cái hình trong gương. Thoát nhìn, chàng nhận thấy ngay chàng không xinh trai, nhưng phần tách ra từng thứ một, chàng cho rằng chàng cũng không dẽ nổi, xấu quá như chàng tưởng. Chàng tìm sự thông minh ở cái trán rộng, sự thẳng thắn ở cái sống mũi cao, sự chân thật ở cặp môi dày, sự hiền lành, tình ái yêm ở đôi con mắt cận thị mà chàng cho là tình tú. Cả đến cái sẹo ở thái dương chàng cũng không thấy chướng, mà trái lại còn có duyên nữa, cái sẹo mà chàng đã kéo, vuốt tóc xuống đè che lấp bớt đi.

— Thế Thiện nhất định ngủ lại đấy?

Không thấy trả lời, chàng cho là em đã ngủ lại rồi. Chàng nhún vai nói tiếp :

— Sao mà nó ngủ dễ thế!

Sung sướng thay người có tâm hồn bình tĩnh.

Một tiếng cười to phả lên ở trong chán :

— Vì người ấy không mắc vào lưới ái tình.

— Chưa ngủ à?

Thiện tung chấn ngồi dậy :

— Thôi, không ngủ nữa. Đi chơi đi, anh đi.

Lương ngạc nhiên em :

— Anh hơi bận chút việc, em à. Thiện mỉm cười lát lín :

— Anh lại đến đây ông đốc đánh tôi tóm chứ gì!

— Em đoán đúng đấy. Tôi tóm góp có một đồng thôi ấy mà!

— Vậy cho em ngồi chầu ria nhé. Ồ! thích nhỉ, em di mặc quần áo đây.

Thiện nhảy xuống đất vui vẻ múa hai tay lên, hát nghêu ngao. Kỳ thực lòng chàng buồn rười. Từ khi thấy anh ngơ ngẩn nhớ nhung, chàng sinh ra ghen vu vơ. Không phải sự ghen ghét của

kẻ không yêu đối với người có ý trung nhân, nhưng sự ghen tuông, như vợ chồng ghen nhau, sự ghen bong ghen gió.

Cháy chết đi, Lương và Thiện sống trong sự cô độc mênh mang, tuy thời còn cha, hai người cũng đã cảm thấy cô độc rồi. Vì thế, hai người quyền luyến săn sóc đến nhau, thân yêu nhau hơn trong tình ái em. Thiện coi Lương như một người mẹ, và Lương chăm nom, bảo ban Thiện như một người chị gái đối với người em gái nhỏ.

Mỗi lần Lương có một bạn thân mới, Thiện lại buồn phiền, và hơn thế, tỏ vẻ tức tối, căm hờn, ganh ghét đối với người bạn của anh dù khi người ấy đã trở nên bạn thân của mình rồi. Thiện muốn giữ hoàn toàn lấy tình yêu của anh như người vợ muốn chiếm một mình sự thương mến của chồng, không dễ cho ai san sẻ.

Nay Thiện rõ sự nguy hiểm có phần hệ trọng hơn mọi lần : mọi lần chàng chỉ đương đầu với tình bằng hữu, nhưng lần này thì hình như không phải là tình bằng hữu nữa. Trong sự băn khoăn, trên vẻ mặt bần thần của anh, Thiện nhận thấy tình yêu của một người đàn bà. Chàng đã cố tìm hiểu người đàn bà ấy là ai, và một dạo đã ngờ vực và thù ghét Nga, tưởng Nga là ý trung nhân của anh. Vì thế, chàng tìm hết cách để nói xấu Nga với Lương, bịa đặt ra điều họ điều kia cũng có.

— Thế nào, anh có ưng đê em cùng đi với không?

Lương ngẫm nghĩ đáp :

— Không. Em chả nên bén mảng đến nơi cờ bạc làm gì. Em cần học tập để sắp thi.

— Còn anh ?

Mắt em nhìn thẳng vào mắt anh, khiến Lương ngượng nghịu cúi mặt. Chàng lấy làm tự thận rằng đã nói dối em. Bỗng chàng ngưng đầu lên cười lớn hỏi em :

— Năm nay em mới mười tam tuổi ? . . .

Thiện khôi hài ngắt lời :

— Mười tam tuổi ta thôi đấy ! — Vậy chắc em chưa hiểu tình yêu là cái gì, vì em chưa yêu ai.

Thiện bắn nhiên đáp :

— Có, em yêu anh.

Rồi chàng dễ cõi làm cho câu trả lời thành thực của mình có vẻ hí hước : tình yêu anh của chàng chỉ lặng lẽ và kín đáo, tuy trong thâm tâm rất nồng nàn.

— Vâng, em chỉ yêu có anh, yêu trong linh hồn, trong lý tưởng.

Thiện lại cười :

— Và em muốn mãi mãi là người tình của anh, có được không anh ?

— Sao lại không được... Nhưng thực ra thì không được đâu, em ạ, vì này...

Lương suy nghĩ, trù trừ.

— Vì sao, hở anh ?

— Vì anh đã tình phụ em rồi. Thiện vẫn cười :

— Thực à ?

— Thực, anh yêu, mà yêu thực kia.

— Thế còn yêu em là yêu giả đấy ?

— Không phải... Nhưng lần này anh yêu nghĩa là... yêu một thiếu nữ...

Thiện vỗ tay reo :

— Thế à ! Ồ thích nhỉ.

Nhưng vẻ buồn man mác dâ

## PÉTROMAX RAPID

N° 827 — 300 Bougies,  
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N° 828 — 300 Bougies,  
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N° 829 — 500 Bougies,  
1 litre dầu đốt đặng 10 giờ



## Đèn MANCHON kiều mới rất tối tân

Mới phát minh tại bên ĐỨC

PÉTROMAX - RAPID N° 827 - 828 - 829

### ĐỘT BẰNG DẦU LÚA

Không cần phải đóng alcohol mà sáng như máy điện đèn xưa. Cách đốt rất mìn chống bụi láng. Mỗi lần đốt, đã có sẵn đồng hồ, coi theo số má sau cho tới đồng hồ, khi bơm sáng, mở khóa nơi đồng hồ, chỉnh cái quạt và chỗ si hơi là ngon. Khi bắt sáng lên một cách rất mạnh, không đầy một phút đồng hồ là đã có đủ sức sáng, tức thì mà khää dầu là, tự nhiên ngon lửa đèn manchon bắt cháy sáng ngay. Chỉ trong một phút đồng hồ là đèn sáng cây cành đèn mới cách mao le, không sự chực chắc khää khää đèn gi cả. Thế là một kiệu đèn và công tiện lợi, chẳng còn thứ nào sánh kịp. PÉTROMAX RAPID là một kiệu đèn rất lịch sự chắc chắn, máy móc đơn sơ, giản dị, không kosa đặc cho đồng mua giá, ai tài rời tay đều khää ngợi và công. Bên PÉTROMAX RAPID có bảo kê toàn luân.

Đại lý độc quyềnrix Bóng-Dương:

Chuyên mua bán đồ viễn manchon và đồ phu tùng các hiệu đèn, v. v.

N 29 Đường Bắc Phương CHOLON. Cochinchine

Établissements DAI - FICHE

hiện trên vẻ mặt Thiện. Bỗng chàng ngừng cười, tàn ác hỏi :

— Anh yêu thực à ? Nhưng người ta có yêu anh không dã chứ ?

Lương đem chuyện gấp Hồng kè cho em nghe, không giấu em một tí gì, cả nỗi băn khoăn lo lắng không lấy được Hồng.

Chàng nói tiếp :

— Hồng thì anh không sợ lắm, anh chỉ sợ nhà Hồng vì em phải biết anh chẳng giàu có gì.

Thiện mỉa mai :

— Chẳng giàu gi ! Nghèo hẫn ấy chứ lại.

— Nhưng anh không nghèo mãi đâu. Anh sẽ giàu... nghĩa là sẽ không nghèo. Mà anh muốn thế, thì sẽ được thế.

— Đề cười Hồng, phải không ?

Lương mỉm man với cái chi làm giàu, không để ý tới câu chua chát của em. Chàng nói cho Thiện biết cái mộng tương lai rực rỡ của chàng. Bỗng rút đồng hồ xem, chàng kêu :

— Chết ! gần chín giờ rồi. Không kheo họ đi Gô-da mất thôi !

Chàng giơ tay hồn gởi em, rồi vội vàng xuống thang gác.

Thiện ngồi thử nghĩ ngợi, nhìn theo.

Tới nhà Cán, Lương gặp vợ Cán ngồi ở hàng, còn Cán, Hồng và Nga thì đương ngồi nói chuyện ở trên gác. Cán vui vẻ bắt tay chàng :

— Ông giáo ! Hôm nay chủ nhật ông không đi chơi đâu ?

Lương mỉm cười đáp :

— Thưa ông, tôi toan hỏi ông câu ấy.

Nga cười :

— Người ta đến thăm mình, lại bảo người ta không đi chơi đâu

Cán chử :

— Anh bảo đi chơi là đi chơi xa kia, chứ đến đây thì ngày

ngày ông giáo thường đến rồi, còn hỏi làm gi.

Cáu nói làm cho Lương hơi ngượng. Thấy thế, Nga đánh trống lảng :

— Sao các anh cứ gọi nhau bằng ông thế ? Ông giáo với ông phán, rõ kiều cách quá ! Gọi nhau bằng anh Cán với anh Lương có giản dị và dễ nghe hơn không. Có phải không, Hồng nha ?

Hồng không đáp, chỉ tăm tắp



cười. Nhưng trong cái tăm tắp đó, Lương tưởng ăn một tinh cảm sâu xa đối với mình.

Câu chuyện xoay về phạm vi dạy học. Lương kể những cách khôn khéo của mình để bắt

những trò gian lận trong các kỳ thi tam cá nguyệt. Căn và Nga cười rất vui vẻ. Lương cố moi óc tìm những câu khôi hài ý vị để làm Hồng cười mà không được. Chàng nghĩ thầm : « cò kín đáo và bí-mật quá ! » Câu nghĩ thầm ấy chàng chỉ thực nói ra nhưng vẫn không dám. Và chàng tức tối khó chịu. Nếu chàng biết rằng Hồng đã quen nghe chuyện với một vẻ mặt thản nhiên như thế trong

câu :

— Học trò trường tư vẫn nghịch ngợm hơn học trò trường công.

Cáu ấy nàng nói trống không, nhưng Lương cho rằng nàng nói với mình, liền quay sang phía nàng đáp :

— Vâng, chính thế. Nhưng cũng có nhiều lớp học trò rất biết điều, chăm chỉ và lễ phép.

Hồng nhìn Nga như dè phản trần : « Tôi có nói với ông ấy đâu ! »

Đến đây, Cán đứng dậy bắt Lương :

— Mời ông ngồi chơi, tôi xin phép đi dâng này có chút việc cần.

Lương yên lặng bắt tay lại rất mạnh, hai con mắt lấp lánh sự cảm ơn.

Quả khi Cán đi rồi, câu chuyện trở nên thân mật hơn, tự do hơn. Và hơn nữa, có lúc Hồng đã dè tai chăm chú nghe những lời run run vì cảm động của Lương.

Rồi Nga bàn « lồ chúc một cuộc » đi chơi Gô-da. Nhưng Hồng thoái thác nhức đầu, xin ở nhà. Biết rằng ngồi dồn lại không tiện, Lương đứng dậy ngả đầu cáo từ xin về.

Qua cửa hàng, Lương dừng lại hỏi vợ Cán mấy lời vắn an, và như mọi lần chàng nhắc tới câu khuyên bảo :

— Thưa bà, bà cần phải sinh dưỡng cho khỏe, chả nên làm việc nhiều quá, có hại lắm.

Rồi chàng cúi chào, vội vàng ra đi.

Tới hồ Hoàn kiếm, Lương đi quanh một vòng ngắm cái cảnh trời đẹp của Hà thành, mà hôm nay chàng thấy tươi đẹp lên bội phần. Cái tháp Vọng nguyệt ở giữa hồ dưới ánh nắng buổi sáng, hiện ra như một khối vàng trên làn nước màu ngọc thủy.

(Còn nữa)

Khái Hưng



## Sữa NESTLÉ Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



BỘ QUYỀN BẢN : cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.  
Ở Trung-ký, Bắc-ký và Cao-Mèn

Nhiều Hàng mùa thu  
và mùa đông mới sang

Đủ măt hàng lơ, lụa, len mai  
áo và manteaux đủ các kiểu,  
các măt rất nhă và hợp-thời  
Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp  
Hàng tơ hàng ta và hàng  
nội hóa

CÓ BÁN ĐỦ LEN, GIÁ  
ĐÈ MAY QUẦN ÁO TÂY  
Xin mời đến xem mẫu hàng.  
Viết thư thương lượng cho

# MAI-BÈ

26, Phố hàng Đường  
HANOI



# NGÀY MÓI

TRUYỀN DÀI của THẠCH-LAM

(Tiếp theo)

**T**RƯỜNG cũng tự nhiên thấy sung sướng và thư thái trong lòng. Hình như chàng mới sực biết được một điều rất giản dị : là cái vui ở tự trong lòng mà ra, chứ không phải ở những sự vật bên ngoài. Trường lấy làm lạ rằng đã bấy lâu nay chàng không hiểu biết điều đó, và cứ đi tìm cái hạnh phúc ở đâu đâu, trong khi hạnh phúc ở ngay trong lòng mình. Chàng thấy trong người cái cảm giác ấm cúng của một mối tình yêu mến, và ánh ngọn đèn hồng trước mặt chàng như đem tỏa cái ấm cúng ấy ra khắp cả gian phòng. Một hình ảnh đẹp đẽ của ngày đã qua lại hiện lên trong trí nhớ, khiến Trường mỉm cười.

Trinh lại gần, nhẹ nhàng đặt tay lên vai chồng, rồi ghé sát vào tai Trường thầm thì hỏi :

— Anh Trường, anh cười gì thế?

Trường không đáp, ngửa mắt trông lên nàng, lặng cười rõ rệt hơn. Chàng trông ngắm cái cầm con xinh xắn của Trinh và cái vẻ tròn trĩnh của cô nàng. Trên tấm áo, qua mấy sợi tóc thưa, cái cúc đỗ sáng lên như một ngôi sao lừa.

Bà Nhi sẽ quay mặt đi trước cái quang cảnh âu yếm của đôi vợ chồng. Một lát, bà mới cất tiếng :

— Chủ nhật này hai con về An-lâm chơi với me. Về mà xem vườn hồng, độ này em Bích săn sóc đến luân, trông đẹp lắm.

Trinh chắp hai tay vào nhau, sung sướng :

— Phải đấy. Về xem cây mộc bảy giờ ra làm sao. Nếu có hoa, con sẽ ướp che cho me uống như độ trước ấy, — me nhỉ. Anh Trường, thế nào anh cũng về nhé.

Trường mỉm cười, gật đầu. Bà Nhi nói tiếp với chàng :

— Con Trinh ngày bé thích hoa mộc lâm dãy. Có bao nhiêu hoa là cô ta giắt lên mái tóc cả ngày, làm trùi cả khóm mộc trong vườn. Cố khi tôi mắng mãi mà nó cũng không chửa.

— « Bảy giờ, con cũng vẫn thích hoa mộc, me à » Trinh nhéo bà Nhi, cười đáp. Nàng vừa nghĩ đến buổi gặp Trường dưới cánh cây mộc, sáng sớm hôm ấy. — « Lần này về, có

bao nhiêu hoa con hái tất cho me xem »

Bà Nhi trả lời vui vẻ :

— Vâng, mời cô cứ hái, chỉ sợ chưa có hoa thôi.

Tiếng Mai bỗng nghe thấy ú ớ trong màn. Trinh vội đứng dậy đi vào trong giường đè dỗ con. Bà Nhi nhìn Trinh đi, rồi quay lại khẽ lắc đầu bảo Trường :

— Nhà con nó còn trẻ con quá, chẳng biết gì cả.

Yên lặng một chút, bà nói tiếp :

— Nó còn trẻ người non dạ, cứ động gấp đâu là nói đấy, chứ không biết suy nghĩ trước sau gì. Tôi đã dặn bảo nó nhiều lần

lắm, nhưng cậu cũng phải bảo ban nó thêm mới được. Và già em nó có lầm lẫn điều gì không phải, xin cậu cũng đừng chấp.

Trường cúi đầu, không biết trả lời thế nào. Bà Nhi vẫn nói giọng thấp và dịu dàng hơn trước :

— Me xem ra em nó không biết ăn ở, thành ra nhiều khi làm cho cậu không được vừa lòng. Những cái đó khiến me ân hận lắm.

— Nhưng, thưa me...

— « Không, cậu đừng che chở cho em nó. Me chỉ xin cậu bỏ qua những điều lầm lỗi của nó đi thôi. Vợ chồng hòa hợp với



Chàng đến bên cạnh Trinh, gỡ tay nàng ra, rồi ngọt ngào :

— Làm sao em khóc? Thôi, nin đi, không me buồn.

Trường dùi vợ đứng dậy, đưa nàng ra ngoài hiên. Đột nhiên chàng có cái cảm giác hình như dỗ dành một cô em gái bé ngây thơ đương có sự buồn bực gì mà một lời nói dịu dàng đủ an ủi được. Chàng tự thấy mình cũng như trẻ lại, với cái khăn tay khẽ lau nước mắt cho Trinh, dỗ :

— Em nin đi, rồi đến chủ nhật này anh đưa về quê thăm vườn nhà. Anh sẽ hái hoa mộc cho em ướp chè nhớ.

Vạt áo buông rơi, Trường thấy đôi mắt Trinh còn ngắn lẹ long lanh nhìn mình. Một nụ cười sấp hé nở trên miệng nàng, nhưng Trinh e thẹn, vội quay đi nhìn phía khác.

— Anh đè mặc em.

Nàng ngượng nghịu chùi nước mắt. Những giọt lệ còn đeo rớt lại trong lòng nàng một mối buồn rầu nhẹ nhẽ, nhưng một cái vui thẩm thia dần nảy nở trong tâm can nàng, sê vang lên như tiếng hát của con chim buồi sớm.

Nàng đặt tay lên cánh tay Trường, ngả người vào gần chàng. Trường sê áp cái đầu nhỏ bé lên ngực, đeo những sợi tóc rối vương vào ngón tay. Hai người đứng yên lặng nghe quả tim cùng đập một điệu vui mừng và âu yếm ; và những ký niệm êm đẹp đêm sáng trăng dưới giàn ở An-lâm lại thoáng hiện ra trong trí nhớ khiên hai vợ chồng rung mình.

(Còn nữa)

Thạch-Lam

Đoạn đầu chương XI, số trước, nhả in có xếp lầm mấy chỗ. Vậy xin dâng lại quang ấy, và xin các bạn lượng thứ.

Chiều tối trong nhà đã thấp đèn. Buổi chiều hơi lạnh, gió vi vút thổi trong khe lá cây như báo trước những ngày mưa gió lầm lội của mùa đông sắp tới. Bà Nhi khoác cái áo bông trên vai ; bà đã nhiều tuổi nên rét sớm, và cứ mỗi mùa đông đến, bà lại thấy rét hơn lên một chút. Bà ngồi bên cạnh cái áu đồng trên giường, nhìn Trinh sửa soạn bữa cơm chiều, vì đã hơn bảy giờ tối.

— Năm nay rồi rét lám, con nhỉ?

Trinh nhìn me :

— « Thưa me, vắng ». Rồi như sực nghĩ sự gì, nàng hỏi :

— Năm nay me có đi cản gạo nữa không ? (Xem tiếp trang 22)

## Lâu, giang-mai, hạ-cam

Bệnh lâu đài lâu hoặc chửa khôi có thể sinh ra nhiều biến chứng nguy hiểm, lở ngoc-quần (balanite), ẩn xiết ra ngoài (déférer), xung khớp xương (arthrite) v.v... Kip dùng thuốc lâu số 13 của

### ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi mau và chắc chắn. Giá 0p50 một hộp.

Tuyệt-nọc kiên-tinh hoàn — Trong thuốc có 1/10 chất bồ và 3/10 chất sát-trùng. Lợi tiểu-tiện, tổng hết nọc độc toxine và làm đường tiêu chảy lên da. Một hộp dùng 5 ngày, giá 1p50.

Nhận chửa khoán dân ông, dân bà.

## Nhặt lá bàng

(Tiếp theo trang 15)

ho ngòi ở ngoài gió để chờ nhặt  
từng cành lá một. Tôi cũng đứng  
lặng yên ở cửa sổ đợi cơn gió đến.

Lại có tiếng lúc nay nói :

— Ngồi sau gốc cây này khuất  
gió đỡ lạnh.

Một tiếng khác trả lời :

— Lạnh chả tại gió, làm gì có  
gió lúc này.

— Khi nào có gió thì lạnh ghê.

— Truyền ! không có gió thì là  
đã không rang...

Yên lặng một lúc lâu, rồi có  
tiếng tức ngực :

— Mãi không có gió.

Ở phía sau một gốc bàng, một  
cái bóng chạy ra. Tôi nhìn kỹ mới  
biết đó là một đứa bé, vào trạc  
mười tuổi ; đầu nó chít một cái  
khăn đỏ phủ kín hai bên má ; áo  
nó rách để hở cả hai vai. Một ít lá  
rụng ở cuối phố. Đứa bé chạy với  
lại. Một con bé, ở sau gốc bàng  
khác cũng chạy ra, rồi hai chị em —  
tôi đoán là hai chị em — chạy  
loảng quăng đuổi những lá bàng  
gió thổi lăn trên đường.

Một cơn gió mạnh nổi lên. Lá  
rung ào ào, một lát đã dập đường.

— Mau lên chị ơi... Nhặt cả  
hai láy chị a.

— Tao bảo mày đem chồi đi,  
mày lại bỏ quên. Tháng nõm.  
Tao đã biết trước là đêm nay  
có gió to. Mày chẳng nghe tao  
bao giờ... tháng nõm.

Tôi mỉm cười vì sao chị lại  
không mang chồi đi. Tôi mỉm  
cười vì thấy con bé mắng một  
cách thông thoả lâm ; lúc mắng  
nó lại ló ra vẻ người lớn đã biết  
mắng em, dạy em rồi. Đứa bé  
không dè ý đến lời chị nó, vừa  
nhặt vừa reo :

— Gió lên... lạy giờ gió nữa lên.

Chúng vẫn nhặt không ngừng  
tay, lá vẫn rụng không ngớt ;  
nhiều khi vì màu áo lắn với màu  
đường, lôi không nom rõ người,  
chỉ thấy hai cái bóng đen loảng  
quăng. Chúng chạy vút ra xa  
rồi lại quay vòng trở lại, có khi  
đương chạy về một phía bỗng  
nhiên đứng dừng : một đám lá  
roi lòa tủa trên người chúng,  
khiến chúng ngập ngừng bởi rối

không biết quay nhặt phía nào.

— Lanh quâ.

— Chạy mau lên cho ấm...  
tháng nõm.

Thấy chỉ mắng em luôn mồm  
là tháng nõm, tôi mỉm cười đoán  
có lẽ tên đứa bé là Nõm chàng.  
Tôi tự nhiên cũng thấy vui với  
chúng và mặc dầu trời rét, tôi  
cũng như chúng mong mỏi gió  
thổi thật mạnh. Mỗi lần cơn gió  
tới làm rụng lá, là một lần tôi  
hồi hộp và sung sướng một cách  
thành thực.

Nhưng chỉ gió được có một  
lúc rồi tanh hán. Thỉnh thoảng  
còn thưa thớt một hai chiếc lá rơi.  
Lá trên đường chúng nhặt đã hết.

— Em được tám bó.

— Tao được năm bó. Tại mày  
tranh lấy hết của tao, thằng ranh con.

Tôi lại mỉm cười vui vẻ vì tháng  
nõm đã đòi ra thằng ranh con.  
Rồi chúng lai vè ngồi chỗ cũ,  
mỗi đứa một gốc bàng, cho « khuất  
gió », khuất những cơn gió làm  
chúng rét run mà chúng vẫn mong  
nỗi lén.

Tôi quay trở vào, bật đèn rồi lại  
ngồi vào bàn giấy viết tiếp, trong  
lòng tự nhiên thấy đỡ chán nản.  
Ở ngoài, thỉnh thoảng lại có tiếng  
đứa bé :

— Gió lên... lạy giờ gió lên.

Trời sáng rõ lúc nào tôi không  
để ý. Ánh nắng lấp lánh trên  
những lá bàng bóng như sơn son.  
Tôi nhìn xuống đường. Hai đứa  
bé còn đứng đó, đương buộc mây  
gánh lá bàng nhặt được đêm qua.  
Chúng vui vẻ nhưng tôi không thể  
dựa theo nét mặt chúng mà đoán  
được chúng ẩy lá là nhiêu hay ít.

Một người đi qua nhìn gánh  
bàng nói :

— Lá bàng này sưởi ấm lắm đấy.

Tôi quay lại nhìn lên bàn ; suốt  
đêm tôi mới viết được lèo tèo vài  
trang giấy, lại đập đập sôa sôa gầm  
nữa. Tôi thất vọng.

Đối với tôi, những cơn gió tôi  
chờ đón đã có nỗi lén, đã khiến  
tôi đếm qua lạnh cả tâm hồn,  
nhưng lá bàng nhặt được không  
là bao. Lại không biết có ấm  
được lòng ai ở xa không ?

Nhật Linh

## TRUYỀN BỐN NGƯỜI

(Tiếp theo trang 17)

« Nhà tôi, cái tôi uyên ương  
mà các anh tim mãi không thấy,  
ở ngay Hà-nội, cạnh bờ Trúc-  
bạch, và trong đó nhìn ra nhiều  
lần tôi thấy anh, anh Thủ, anh  
Tạ qua lại nhưng không nghĩ  
đến vào hỏi thăm. Anh không  
tin ư ? Nhưng sự thực là thế.  
Đó cũng nhờ ở sự các anh chưa  
biết chỗ tôi mới ở, và nhờ ở  
cái tri khôn lanh lẹ của nàng.  
Nàng mách tôi làm một cái biển  
đồng khắc chữ « Julien Dupont,  
ingénieur » treo ở ngoài, thế là  
dù cho người Pháp già hiệu là  
tôi không bị « ai » đến quấy rối.

« Lý với tôi suốt ngày tháng  
chỉ quanh quần bến hồ, trong  
khu vườn rộng, một lòng thành  
kinh tụng niệm ái-tình ! Bầu  
trời thanh, làn gió mát ở bên hồ  
ém dịu cũng đủ cho chúng tôi  
quen cả vũ trụ lẫn cuộc đời...

« Đêm hôm nay, Lý với tôi  
cùng tính một việc quan trọng.  
Chúng tôi đã hiểu rõ tâm tình  
của các bạn thân thiết, đã biết  
trước lòng quân tử của Thủ, của  
Tạ và của Thường. Vậy xin mời  
các anh qua bộ — chỉ dám chúc  
bước thoi ! — đến hội họp ở  
Villa Dupont ngõ Chúc-lạc, số  
nhà 6 b để xoi chén trà mừng  
cho cuộc nhân duyên chính thức  
của chúng tôi và nhận làm chứng  
cho chúng tôi trong lễ hôn nhân  
ngày mai ở tòa Đốc lý Hà-nội.

« Xin các anh đừng chối từ.

Kính thư. L.T. »

Thường đọc vừa hết, hai chàng  
Thủ, Tạ đứng bật dậy cười gần.

Thủ, cơn giận chóng nguội  
hơn Tạ, dựt lấy tập thư nói :

— Hừ ! hừ ! ngạo dối thực...  
L. T., Lý-Tùng, hai chữ quấn  
quít nhau đẹp thực... Được lắm,  
đề xem « dối uyên ương » ấy  
chě riễu chúng mình đến đâu...

HẾT

Hoàng-Đạo, Thé-Lữ  
khái-Hưng, Thạch-Lam

### Câu hỏi phụ

về cuộc thi « Truyền bốn người » :

Trong số người dự thi, có bao  
nhiêu người đoán trúng ?

## Coiffure TRAC

86, Rue du Chanvre, Hanoi

Giá đặc biệt 0\$15



Hàng nghìn thiếu phụ đã tìm  
thấy hạnh phúc và ái tình nhờ ở  
cách giản dị này. Vì thế mà các  
thiếu phụ có được nrade da đẹp đẽ  
của một thiếu nữ mà đàn ông rất  
yêu đương. Mỗi buổi sáng các bà  
các cô nên đánh kem Tokalon  
màu trắng, không có chất nhơ  
lên mặt và có thời sẽ có mặt sần  
đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà  
phấn đánh được đều, không bết  
lại thành tảng. Trong kem Tokalon  
(màu trắng) có chất kem thật tươi  
đẹp, có dầu olive, càng là nhiều  
chất bồ và làm cho trắng. Những  
chất ấy làm mất những tàn nhang  
làm cho các lỗ chân lồng se lại;  
và chỉ trong ba ngày làm cho da  
đẹp xá xí đến đâu cũng trở nên tươi  
tắn, mịn màng và đẹp đẽ. Ngày hôm  
nay các bà các cô hãy nên bắt  
tầm dùng kem  
Tokalon (không  
nhơ), là thứ bồ  
đuông cho da đẽ.  
Thú kem đó đã  
giúp cho nhiều  
thiếu nữ chiếm  
được tình yêu  
tương của vị  
tôn phu mình.

ĐẠI-LÝ: F. Maron A Rochat et Cie  
15 Boulevard Général - HANOI



## PHUOC-LO'II

AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG

Articles de Nouveauté  
Chapellerie, Parfumerie  
Lunetterie — Cravates  
Chapeaux Feutres

SACS

POUR DAMES & DEMOISELLES

## BÁC-ĐẠI

TÔM BẠC TRÀM  
KHÔNG KHỐI

PHONG-TINH BÁCH-ĐẠI ĐIỀU-KINH  
VÀ NHIỀU THUỐC CÔNG HIỆU TÁO-BÓM

DÙNG 1-2  
HỘP KHỐI NGAY

Và nhiều thuốc công hiệu Bán Khắp nơi



### SÂM NHUNG BÁCH BỘ

Bản ông tinh khiết, dương sự kẽm, dàn bá kinh nguyệt không đều, máu sau, là những biến trạng của sự suy nhược trong thân thể mà nguyên nhân là tại thận hư và bộ máy sinh dục có bệnh, nên dàn bá thi uốn sào không sinh ra được noãn-châm để khai thông kinh huyết, dàn ông tại dịch hoàn không chế tạo ra được tinh khí (dương không cường), nên đã có vi bác học tìm ra phép tiếp hạch của loài vật cái lão hoàn đồng cho người ta. Phương thuốc Sâm nhung bách bộ của nhà thuốc HỒNG KHÈ này lấy tinh chất ở sâm-nhung-bach-bộ của các loại vật rất mạnh chế luyện với sâm nhung và các vị thuốc kinh nghiệm, nên uống vào nó dàn ngay đến bộ máy sinh dục của người ta làm cho trễ lại khỏe ra như người được tiếp hạch. Bản ông thi tráng dương và tinh khí đặc, dàn bá điều kinh và huyết tốt khỏi được tất cả các bệnh do thận hư mà sinh ra khỏi được các bệnh bởi kinh nguyệt bất điều mà có. Thật là một thứ thuốc bồ xưa nay chưa từng có. Thuốc bồ mẫn sáng khái là thường.

Mỗi hộp giá 1p.00. Bản ông dùng thử bắc sáp vàng; dàn bá dùng thử bao sáp trắng, cách dùng thuốc có nói rõ trong đơn ở hộp thuốc.

### THUỐC LẨU HỒNG-KHÈ SỐ 30

Vì đi lại với người có bệnh lâu bị lây. Có khi tại mình rươu say quá, nhọc mệt quá, hay là tại người dàn bá có bệnh khí hư, có kinh nguyệt mà mình mắc bệnh dàn thối, không có menses hay đã lâu dùng thuốc lầu Hồng-Khè số 30 đều khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi rứt. Thuốc dễ uống không công phat, dễ làm việc như thường, không hại sinh dục, không phạm thai, dàn bá chữa, có bệnh dùng cũng khỏi. Mỗi hộp giá 0p.60.

Bệnh giang-mal, phá lỗ phát ngoài, đau sưng rất thịt, ù tai mờ mắt phát may đay ra mào gà hoa khế uống thuốc giang-mai Hồng-Khè số 14 nhẹ chỉ 2 hộp khỏi hẳn. Bệnh dù nguy hiểm đến đâu cũng có thể cải tử bời sinh được. Không hại sinh dục, không công phat, uống thuốc dễ làm việc như thường. Bi bệnh Ha-cam (chancre moa) chỉ lở ở chỗ hiem không thối, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p.60.

### NHIỆN HỤT

Tinh ngô giới yên Hồng-Khè số 20 là một phương thuốc cai nha thoan đã thị nghiệm, không có một ti thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, không bao giờ hút lại nữa. Hút nhẹ chỉ hết 1p.00, hút nặng lắm hết 5, 6 đồng bạc là bỏ hẳn được, trong khi uống thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hút rồi không sinh ra chứng bệnh gì khác cả. Thuốc nước mỗi chai một đồng, thuốc viên mỗi hộp 0p.50. Các ngài cứ dùng nếu sao nhồi xin trả lại tiền gấp đôi. Vì đã có hàng này nghìn người dùng thuốc. Tinh-ngô-giới-yên số 20 này bỏ hẳn được thuốc phiện rồi.

### KHÍ HƯ, BẠCH-DÁI HÀ

Các bà thấy kinh tâm dứa sâm-môn bằng nước lạnh kinh bê lai thành bệnh ra khí hư, hay là vì sinh đẻ nhiều lần, vì quá tư lự phản uất cũng thành bệnh khí hư, cũng có ít bà bị truyền nhiễm nọc bệnh tình thành bệnh ra khí hư, ra nhọt mũi, như hổ, như nước gạo, nặng thì nhức họng, đau lưng đau bụng dưới, nổi cục, sưng tử-cung (đầu con) chóng mặt sám tối mắt. Uống thuốc khí hư Hồng-Khè số 30 trong 24 tiếng đồng hồ đỡ hẳn, thường cứ một hộp là khỏi hẳn, mỗi hộp giá 1p.00.

### NHÀ THUỐC HỒNG-KHÈ

Có danh tiếng đã lâu năm, xem mạch cho đơn bản thuốc bắc chẽ, bắc thuốc chén, có rất nhiều các phương thuốc hoàn tán cao dan gia truyền và kinh nghiệm đóng chai hộp theo phương pháp Âu-Mỹ rất tinh khiết, bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa các bệnh nguy hiểm của người lớn trẻ con. Có biểu bài quyền sách: Gia-Binh Y-dược và Hoa-Nguyệt Cầm-Nang để giúp ích cho mọi người biết rõ các căn bệnh và biết cách tránh các tật bệnh.

Hồng-Khè 88 Route de Hué (chợ hôm) Hanoi, Téléphone 755.

DÀI-LÝ : Haiphong 167 Phố Cần-Bất; Nam Định 28 phố Bến cùi; Hué Battambang; rue Paul-Bert, Saigon 148 Albert Ier Dakao; Pakse Nguyễn-văn-Của Rue Police Baclieu Trang-hiếu-Nghĩa; Long-Xuyên Hữu-Thái; MỸ-Tho Mồng-Hoa; Cần-thơ Nguyễn-văn-Nhiều; Haidương Quang-Huy; Tuy-Hòa Tân-Trành; khắp năm sứ trong cõi Đông-Pháp có tới trên 100 nhà đại-lý; những nhà buôn có tin nhiệm đều có bắc thuốc Hồng-khè, xin các ngài gần đây mua đây cho tiện, nếu nơi nào chưa có xin viết thư về 88 Phố Huế Hanoi, mua thuốc theo cách lĩnh hóa giao ngắn.

## GẦN HẾT NĂM RỒI...

gửi chữ ký, tên, tuổi và 7 hào cho

Professeur Khanhson 36 Jambert, Hanoi



mà xem... vận hạn và tài lợι ~~~~~  
~~~~~ của mình cuối năm ra sao ???



# THUỐC QUAN MELIA

Chè tạo ở bên ALGER



Hút êm giong

và thơm ngon

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & C° LTD

18, Bd Dong-Khanh — HANOI

## TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN

TRỊ TUYỆT MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Muốn cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ sinh, cần phải giữ ngũ tạng là : Tâm, Can, Tỷ, Phế, Thận, và Tam-Bảo là : Tinh-khi, Thận cho điều hòa. Đây tôi nói về Tinh là một món báu nhất trong Tam-Bảo là Tinh-khi của người. Nếu tinh khi được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh-khi hao tổn thì đời người chắc phải thất bại. Hiện thời nước Việt-Nam ta, về phe nam-lử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về Tinh-khi, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tính mệnh ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh.

I. — Nâm chiêm bao thấy giao cảm cùng đàn bà rồi tinh-khi xuất ra, là Mộng-tinh. Vì như bình đây nước mà tràn ra là bệnh nhẹ.

II. — Lúc đang ngủ nâm chiêm bao, mà tinh-khi xuất ra, khi thức dậy mới biết trong mình bần-thần, tay chân nhức mỏi là Di-tinh. Vì như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh nặng.

III. — Bất luận ngày đêm tinh-khi cũng xuất ra là hoạt-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh-khi cũng xuất ra ; hoặc khi đại, đều tiện rã mạnh tinh-khi cũng rã ra là hoạt-tinh, vì như bình nước thẳng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo, và rất khó trị.

Nguyên nhân của ba chứng tôi kể trên đây có 3 điều :

A) Bởi thọ bầm tiên-thiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghi tuồi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quáo hóa động tưống hỏa túy mà sinh ra.

B) Bởi lúc tuồi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm tri còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thủ-dám » làm cho ngực quan lớn mà sinh rau.

C) Bởi người bị bệnh lậu độc, uống thuốc công kích, phát đạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc-quan lờn mà sinh ra.

Người mắc phải ba chứng trên đây thi thường đau thắt ngang, nước tiểu vàng, từ chí bài hoải, trong minh mệt nhọc, ǎo ngứ chẳng được, hình vóe tiêu túy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị cho dứt, đề lâu ngày thận thủy suy hỏa thiň, hỏa bốc lết đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hòi hộp và rang tức trong ngực, mà sinh ra ho, ho lâu ngày, động tim và phổi thi phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo. Vì vậy, bấy lâu nay, tôi hết sức lòn tâm khảo cứu, nhờ sự lịch tri, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơu các thứ thuốc bồ thận khác tên là TAM-TINH HẢI-CẦU BỒ THẬN HOÀN, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây : 1) Người mắc phải bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thi dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bồ thận, bồi tinh, bịnh phục súc lại. 2) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tinh dục không được lâu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bồ thận bồi tinh, tráng ngọc-quan, cùi chiến bất quyện, tiền-tinh trực xạ tử-cung mới có thể kết tử nhằm thần sinh con nối hậu. 3) Người bởi tinh sáu quá độ, hao tổn tinh thận thận suy, tinh kiệt, dương hoài, kiến sáu diện hoa, uống thuốc này thi bồ thận tráng dương, điều tinh ích chí. 4) Người bởi lao tâm, thận suy, đau thắt ngang lưng, tay chân nhức mỏi, tinh thận bất giao, thận hỏa bất tể, đêm thường tiểu tiện, da mặt ám đen ủ tai, mắt không rõ, tối tăm mặt mày, chán rang sung nhức, uống thuốc này, gương mặt trở nên tươi tốt. Sự linh nghiệm không thể kề hết, xin đồng bào uống thử thi biết những lời tôi nói không sai.

LƯU Ý — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong minh được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm hỏi phần.

Võ Văn Văn Được Phòng Thudaumot

CHI CUỘC: Hanoi, 86, Rue du Colon — Halphong, 75 Paul Doumer — Hadong 27, Bd de la République — Saigon, 229, Rue d'Espagne  
Hai Duong, — Maréchal Joffre — Hué, 87 Paul Bert — Tourane, Avenue du Musée